**UỶ BND XÃ MƯỜNG CHÀ**

**TRƯỜNG PTDTBT THCA PA TẦN**

**Phụ lục 03**

**BẢN MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM VÀ KHUNG CẤP ĐỘ YÊU CẦU VỀ NHÓM NĂNG LỰC ĐỐI VỚI VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA TRƯỜNG PTDTBT THCS PA TẦN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên vị trí việc làm: **Hiệu trưởng** | | Mã vị trí việc làm: TTHCSPT-LĐQL-01 |
| Ngày bắt đầu thực hiện: 01/09/2025 |
| Quy trình công việc liên quan: | Thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hưởng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Trường Trung học cơ sở Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ Trường trung học cơ sở, Trường trung học phổ thông, Trường phổ thông có nhiều cấp học. Nội quy, Quy chế làm việc của đơn vị. | |

**1- Mục tiêu vị trí việc làm:**

Chịu trách nhiệm quản lý, điều hành các hoạt động và chất lượng giáo dục của nhà trường.

**2- Các công việc và tiêu chí đánh giá:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Các nhiệm vụ, công việc** | | **Tiêu chí đánh giá hoàn thành công việc** |
| **Nhiệm vụ, Mảng công việc** | **Công việc** |  |
| 2.1 | Tổ chức, quản lý các hoạt động của cơ sở giáo dục phổ thông | Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỉ luật, hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; cử giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh (đối với cấp tiểu học, trung học cơ sở); tham gia quá trình tuyển dụng, thuyên chuyển, sắp xếp, ký kết hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động đối với giáo viên; tổ chức các bước giới thiệu nhân sự đề nghị cấp có thẩm quyền bổ nhiệm phó hiệu trưởng. | Kiện toàn đầy đủ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục phổ thông theo quy định. Bảo đảm có người làm việc để triển khai tất cả các hoạt động của cơ sở giáo dục phổ thông. |
| Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục. | Các kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt và được giáo viên, nhân viên, người lao động đồng thuận triển khai thực hiện. |
| Tổ chức triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông; sách giáo khoa, nội dung giáo dục của địa phương. Thực hiện quản lý, sử dụng và lựa chọn các xuất bản phẩm tham khảo sử dụng trong nhà trường. | Bảo đảm tuân thủ các quy định, hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền. |
| Quản lý, tiếp nhận học sinh, cho phép học sinh chuyển trường; quyết định kỉ luật, khen thưởng học sinh; phê duyệt kết quả đánh giá học sinh, danh sách học sinh lên lớp, lưu ban; tổ chức kiểm tra công nhận việc hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh trong nhà trường và các đối tượng khác trên địa bàn trường phụ trách. | Học sinh được xếp lớp theo quy định; được yêu thương, bảo vệ, tạo điều kiện tham gia các hoạt động theo Chương trình giáo dục phổ thông (đặc biệt là trẻ khuyết tật học hòa nhập).  Có đầy đủ hồ sơ quản lý học sinh theo quy định. |
| Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền. | Hoàn thành chế độ báo cáo định kỳ theo quy định và các báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.  Có đầy đủ hồ sơ quản lý theo quy định. |
| Quản lý hành chính; quản lý và tự chủ trong việc sử dụng các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường theo quy định; thực hiện xã hội hoá giáo dục. | Bảo đảm công khai, minh bạch các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường và sử dụng đúng quy định của pháp luật. |
| Xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định của pháp luật. | Học sinh, giáo viên, nhân viên, người lao động trong cơ sở giáo dục được sáng tạo, phát triển. |
| Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; phối hợp tổ chức, huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng xã hội. | Bảo đảm các nguyên tắc thực hiện dân chủ ở cơ sở.  Huy động được các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động giáo dục. |
| 2.2 | Thực hiện các chế độ, chính sách cho giáo viên, nhân viên và người lao động | Thực hiện các quy định về chi trả tiền lương, phụ cấp cho giáo viên, nhân viên và người lao động. | Tiền lương và phụ cấp của giáo viên, nhân viên và người lao động được chi trả đầy đủ, kịp thời theo quy định. |
| Xây dựng kế hoạch phát triển năng lực nghề nghiệp cho giáo viên, nhân viên, người lao động; động viên và tạo điều kiện cho giáo viên, và nhân viên và người lao động tham gia các hoạt động đổi mới giáo dục. | Giáo viên, nhân viên, người lao động được tham gia đầy đủ các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng theo quy định; được tạo điều kiện để hoàn thiện tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp. |
| Đánh giá, xếp loại, khen thưởng, kỷ luật giáo viên, nhân viên, người lao động theo quy định. | Thực hiện đúng quy trình, thủ tục theo quy định. |
| 2.3 | Tham gia hoạt động dạy học, giáo dục | Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn. | Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt. |
| Tham gia giảng dạy theo quy định về định mức tiết dạy đối với hiệu trưởng. | Dạy đủ số tiết quy định và có chất lượng. |
| 2.4 | Nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý | Tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý. | Tham gia đầy đủ các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng theo quy định; đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp được bổ nhiệm. |

**3- Các mối quan hệ công việc**

**3.1- Bên trong**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Được quản lý trực tiếp và kiểm duyệt kết quả bởi** | **Quản lý trực tiếp** | **Các đơn vị phối hợp chính** |
| Phòng văn hóa xã hội; UBND cấp xã | Phó hiệu trưởng, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, giáo viên, nhân viên, người lao động trong cơ sở giáo dục, học sinh. | Hội đồng trường; hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỉ luật; hội đồng tư vấn; tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam; tổ chức Công đoàn; tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh; các tổ chuyên môn; tổ văn phòng; lớp học sinh. |

**3.2- Bên ngoài**

|  |  |
| --- | --- |
| **Cơ quan, tổ chức có quan hệ chính** | **Bản chất quan hệ** |
| Bộ Giáo dục và Đào tạo; các đơn vị thuộc Bộ. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục phổ thông theo quy định. |
| Ủy ban nhân dân tỉnh  Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục phổ thông theo quy định. |
| Ủy ban nhân dân cấp xã;  Phòng văn hóa xã hội và các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục phổ thông theo quy định |
| Ủy ban nhân dân cấp xã; các cơ sở giáo dục phổ thông khác. | Thực hiện nhiệm vụ triển khai Chương trình giáo dục phổ thông; phát huy vai trò của nhà trường với cộng đồng. |
| Các tổ chức, đoàn thể khác | Huy động sự tham gia của các tổ chức, đoàn thể vào hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường. |

**4- Phạm vi quyền hạn**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Quyền hạn cụ thể** |
| 4.1 | Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên của cơ sở giáo dục phổ thông được giao quản lý theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục. |
| 4.2 | Quản lý trẻ em đang học tại cơ sở giáo dục phổ thông được giao quản lý. |
| 4.3 | Thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ quản lý theo quy định. |

**5- Các yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, năng lực và phẩm chất cá nhân:**

**5.1- Yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, phẩm chất cá nhân**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhóm yêu cầu** | **Yêu cầu cụ thể** |
| Trình độ đào tạo | - Có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên trở lên đối với giáo viên Trung học cơ sở hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm. |
| Bồi dưỡng, chứng chỉ | - Được đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý trường học; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ.  - Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tương ứng với cấp học được giao quản lý (theo quy định). |
| Kinh nghiệm (thành tích công tác) | - Đã dạy học ít nhất 05 năm (hoặc 04 năm đối với miền núi, hải đảo, vùng cao, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).  - Đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tương ứng với cấp học được giao quản lý.  - Đạt chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông. |
| Phẩm chất cá nhân | - Tuyệt đối trung thành, tin tưởng, nghiêm túc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của cơ quan.  - Thực hiện tốt quy định về đạo đức nhà giáo, có tác phong, phương pháp làm việc phù hợp với công việc; tạo dựng được uy tín cá nhân.  - Có tư tưởng đổi mới trong quản trị nhà trường.  - Có kế hoạch thường xuyên học tập, bồi dưỡng phát triển chuyên môn, nghiệp vụ. |
| Các yêu cầu khác | - Nắm được chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục phổ thông và triển khai thực hiện vào nhiệm vụ được giao.  - Thuyết phục, huy động được các tổ chức, cá nhân trong và ngoài cơ sở giáo dục phổ thông tham gia xây dựng và phát triển cơ sở giáo dục phổ thông.  - Phân tích tình hình và dự báo được xu thế phát triển của cơ sở giáo dục phổ thông, xây dựng được tầm nhìn chiến lược kế hoạch phát triển cơ sở giáo dục phổ thông theo từng giai đoạn hướng tới sự phát triển toàn diện của mỗi học sinh và nâng cao hiệu quả, chất lượng giáo dục.  - Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng sử dụng ngoại ngữ hoặc sử dụng tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm. |

**5.2- Các năng lực**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhóm năng lực** | **Tên năng lực** | **Cấp độ** |
| Nhóm năng lực chung | - Đạo đức và bản lĩnh. | 3-5 |
| - Tổ chức thực hiện công việc. | 3-5 |
| - Soạn thảo và ban hành văn bản. | 3-5 |
| - Giao tiếp ứng xử. | 3-5 |
| - Quan hệ phối hợp. | 3-5 |
| - Sử dụng công nghệ thông tin. | Đáp ứng yêu cầu của công việc (do cơ quan có thẩm quyền quản lý quyết định) |
| - Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc. |
| Nhóm năng lực chuyên môn | - Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch. | 3-5 |
| - Nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. | 3-5 |
| - Xây dựng môi trường giáo dục. | 3-5 |
| - Bảo đảm chất lượng giáo dục. | 3-5 |
| Nhóm năng lực quản lý | - Tư duy chiến lược. | 3-5 |
| - Quản lý sự thay đổi. | 3-5 |
| - Ra quyết định. | 3-5 |
| - Quản lý nguồn lực. | 3-5 |
| - Phát triển nhân viên. | 3-5 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên vị trí việc làm: **Phó hiệu trưởng** | | Mã vị trí việc làm: TTHCSPT-LĐQL-02 |
| Ngày bắt đầu thực hiện: 01/09/2025 |
| Quy trình công việc liên quan: | Thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hưởng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Trường Trung học cơ sở Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ Trường trung học cơ sở, Trường trung học phổ thông, Trường phổ thông có nhiều cấp học. Nội quy, Quy chế làm việc của đơn vị. | |

**1- Mục tiêu vị trí việc làm:**

Giúp hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông chỉ đạo, điều hành một hoặc một số lĩnh vực công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ sở giáo dục phổ thông. Chịu trách nhiệm trước lãnh đạo cơ quan quản lý, trước hiệu trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

**2- Các công việc và tiêu chí đánh giá:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Các nhiệm vụ, công việc** | | **Tiêu chí đánh giá hoàn thành công việc** |
| **Nhiệm vụ, mảng công việc** | **Công việc cụ thể** |  |
| .1 | Tổ chức, quản lý các hoạt động của cơ sở giáo dục phổ thông. | Điều hành công việc do hiệu trưởng phân công, ủy quyền theo quy định; tham mưu cho hiệu trưởng các nội dung chuyên môn thuộc lĩnh vực được phân công. | Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ được duyệt và được tổ chức thực hiện có kết quả. |
| Quản lý học sinh. | Học sinh được yêu thương, bảo vệ, tạo điều kiện tham gia các hoạt động theo Chương trình giáo dục phổ thông (đặc biệt là trẻ khuyết tật học hòa nhập). |
| Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định. | Hoàn thành chế độ báo cáo định kỳ theo quy định và các báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.  Có đầy đủ hồ sơ quản lý theo quy định. |
| Tham gia thực hiện xã hội hóa giáo dục; huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng. | Huy động được các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động giáo dục. |
| 2.2 | Tham gia hoạt động dạy học, giáo dục. | Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn. | Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt. |
| Tham gia giảng dạy theo quy định về định mức tiết dạy đối với phó hiệu trưởng. | Dạy đủ số tiết quy định và có chất lượng. |
| 2.3 | Nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý. | Tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý. | Tham gia đầy đủ các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng theo quy định; đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp được bổ nhiệm. |

**3- Các mối quan hệ công việc**

**3.1- Bên trong**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Được quản lý trực tiếp và kiểm duyệt kết quả bởi** | **Quản lý trực tiếp** | **Các đơn vị phối hợp chính** |
| Hiệu trưởng | Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, giáo viên, nhân viên, người lao động trong cơ sở giáo dục được giao quản lý, học sinh. | Hội đồng trường; hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỉ luật; hội đồng tư vấn; tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam; tổ chức Công đoàn; tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh; các tổ chuyên môn; tổ văn phòng; lớp học sinh. |

**3.2- Bên ngoài**

|  |  |
| --- | --- |
| **Cơ quan, tổ chức có quan hệ chính** | **Bản chất quan hệ** |
| Bộ Giáo dục và Đào tạo; các đơn vị thuộc Bộ. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục phổ thông theo quy định. |
| Ủy ban nhân dân tỉnh  Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục phổ thông theo quy định. |
| Ủy ban nhân dân cấp xã;  Phòng văn hóa xã hội và các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục phổ thông theo quy định. |
| Ủy ban nhân dân xã; các cơ sở giáo dục phổ thông khác. | Thực hiện nhiệm vụ triển khai Chương trình giáo dục phổ thông; phát huy vai trò của nhà trường với cộng đồng. |
| Các tổ chức, đoàn thể khác. | Huy động sự tham gia của các tổ chức, đoàn thể vào hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường. |

**4- Phạm vi quyền hạn**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Quyền hạn cụ thể** |
| 4.1 | Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên của cơ sở giáo dục phổ thông được giao quản lý theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục. |
| 4.2 | Quản lý trẻ em đang học tại cơ sở giáo dục phổ thông được giao quản lý. |
| 4.3 | Thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ quản lý theo quy định. |

**5- Các yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, năng lực và phẩm chất cá nhân**

**5.1- Yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, phẩm chất cá nhân**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhóm yêu cầu** | **Yêu cầu cụ thể** |
| Trình độ đào tạo | - Có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên trở lên đối với giáo viên trung học cơ sở hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm; |
| Bồi dưỡng, chứng chỉ | - Được đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý trường học; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ;  - Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tương ứng với cấp học được giao quản lý (theo quy định); |
| Kinh nghiệm (thành tích công tác) | - Đã dạy học ít nhất 05 năm (hoặc 04 năm đối với miền núi, hải đảo, vùng cao, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn);  - Đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tương ứng với cấp học được giao quản lý;  - Đạt chuẩn giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông. |
| Phẩm chất cá nhân | - Tuyệt đối trung thành, tin tưởng, nghiêm túc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của cơ quan;  - Thực hiện tốt quy định về đạo đức nhà giáo, có tác phong, phương pháp làm việc phù hợp với công việc; tạo dựng được uy tín cá nhân;  - Có tư tưởng đổi mới trong quản trị nhà trường;  - Có kế hoạch thường xuyên học tập, bồi dưỡng phát triển chuyên môn, nghiệp vụ. |
| Các yêu cầu khác | - Nắm được chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục phổ thông và triển khai thực hiện vào nhiệm vụ được giao;  - Thuyết phục, huy động được các tổ chức, cá nhân trong và ngoài cơ sở giáo dục phổ thông tham gia xây dựng và phát triển cơ sở giáo dục phổ thông;  - Phân tích tình hình và dự báo được xu thế phát triển của cơ sở giáo dục phổ thông, xây dựng được tầm nhìn chiến lược kế hoạch phát triển cơ sở giáo dục phổ thông theo từng giai đoạn hướng tới sự phát triển toàn diện của mỗi học sinh và nâng cao hiệu quả, chất lượng giáo dục;  - Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng sử dụng ngoại ngữ hoặc sử dụng tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm. |

**5.2- Các năng lực**

| **Nhóm năng lực** | **Tên năng lực** | **Cấp độ** |
| --- | --- | --- |
| Nhóm năng lực chung | * Đạo đức và bản lĩnh. | 3-5 |
| * Tổ chức thực hiện công việc. | 3-5 |
| * Soạn thảo và ban hành văn bản. | 3-5 |
| * Giao tiếp ứng xử. | 3-5 |
| * Quan hệ phối hợp. | 3-5 |
| * Sử dụng công nghệ thông tin. | Đáp ứng yêu cầu của công việc (do cơ quan có thẩm quyền quản lý quyết định) |
| * Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc. |
| Nhóm năng lực chuyên môn | * Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch. | 3-5 |
| * Nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. | 3-5 |
| * Xây dựng môi trường giáo dục. | 3-5 |
| * Bảo đảm chất lượng giáo dục. | 3-5 |
| Nhóm năng lực quản lý | * Tư duy chiến lược. | 3-5 |
| * Quản lý sự thay đổi. | 3-5 |
| * Ra quyết định. | 3-5 |
| * Quản lý nguồn lực. | 3-5 |
| * Phát triển nhân viên. | 3-5 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên vị trí việc làm:  **Giáo viên trung học cơ sở hạng I** | | Mã vị trí việc làm: TTHCSPT-CDNNCN-01 |
| Ngày bắt đầu thực hiện: 01/09/2025 |
| Quy trình công việc liên quan: | Thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hưởng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Trường Trung học cơ sở Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ Trường trung học cơ sở, Trường trung học phổ thông, Trường phổ thông có nhiều cấp học. Nội quy, Quy chế làm việc của đơn vị. | |

**1- Mục tiêu vị trí việc làm**

Thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục học sinh trong các trường trung học cơ sở.

**2- Các công việc và tiêu chí đánh giá**

| **TT** | **Các nhiệm vụ, công việc** | | **Tiêu chí đánh giá hoàn thành công việc** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nhiệm vụ, mảng công việc** | **Công việc cụ thể** |
| 2.1 | Giảng dạy, giáo dục học sinh | Thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên trung học cơ sở hạng II và hạng III | Theo bản mô tả vị trí việc làm của giáo viên trung học cơ sở hạng II và hạng III |
| Thực hiện các nhiệm vụ khác của giáo viên trung học cơ sở hạng I: |  |
| Tham gia biên soạn hoặc thẩm định hoặc lựa chọn sách giáo khoa, tài liệu giáo dục địa phương hoặc các tài liệu dạy học khác và tài liệu bồi dưỡng cho giáo viên. | Có quyết định phê duyệt danh sách tham gia biên soạn hoặc thẩm định.  Hoàn thành nhiệm vụ biên soạn hoặc thẩm định theo kế hoạch.  Sản phẩm đạt yêu cầu theo quy định. |
| Làm báo cáo viên, chia sẻ kinh nghiệm hoặc dạy minh họa ở các lớp tập huấn, bồi dưỡng phát triển chuyên môn, nghiệp vụ giáo viên từ cấp xã trở lên hoặc tham gia dạy học trên truyền hình. | Tài liệu tập huấn, bồi dưỡng được cấp có thẩm quyền phê duyệt.  Có quyết định tham gia báo cáo viên hoặc văn bản cử tham gia chia sẻ kinh nghiệm, hoặc dạy minh họa.  Hoàn thành nội dung các lớp tập huấn, bồi dưỡng theo phân công.  Tài liệu dạy học trên truyền hình, bài giảng được chiếu trên truyền hình. |
| Chủ trì triển khai, hướng dẫn đồng nghiệp triển khai các chủ trương, nội dung đổi mới của ngành. | Tài liệu triển khai, hướng dẫn đồng nghiệp triển khai các chủ trương, nội dung đổi mới của ngành được cấp có thẩm quyền phê duyệt. |
| Tham gia công tác kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên từ cấp xã trở lên; tham gia đánh giá hoặc hướng dẫn các sản phẩm nghiên cứu khoa học và công nghệ từ cấp xã trở lên. | Có quyết định thành lập đoàn kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên từ cấp xã trở lên. Hoàn thành công tác kiểm tra theo kế hoạch.  Có quyết định tham gia đánh giá hoặc hướng dẫn các sản phẩm nghiên cứu khoa học và công nghệ từ cấp xã trở lên. |
| Tham gia ban tổ chức hoặc ban giám khảo hoặc ban ra đề trong các hội thi (của giáo viên hoặc học sinh) từ cấp xã trở lên (nếu có). | Có quyết định tham gia ban tổ chức hoặc ban giám khảo hoặc ban ra đề các hội thi.  Hoàn thành các nhiệm vụ Ban phân công. |
| 2.2 | Các nhiệm vụ khác | Theo phân công của hiệu trưởng | Hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng theo yêu cầu đối với từng việc được phân công cụ thể. |

**3- Các mối quan hệ công việc**

**3.1- Bên trong**

| **Được quản lý trực tiếp và kiểm duyệt kết quả bởi** | **Quản lý trực tiếp** | **Các đơn vị phối hợp chính** |
| --- | --- | --- |
| Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn. | Học sinh của các lớp được phân công chủ nhiệm, dạy học nói riêng; học sinh của trường trung học cơ sở nói chung. | Hội đồng trường; hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỷ luật; hội đồng tư vấn; tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam; tổ chức Công đoàn; tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh; các tổ chuyên môn; tổ văn phòng; lớp học; tổ phục vụ các hoạt động giáo dục đặc thù của trường chuyên biệt. |

**3.2- Bên ngoài**

| **Cơ quan, tổ chức có quan hệ chính** | **Bản chất quan hệ** |
| --- | --- |
| Bộ Giáo dục và Đào tạo; các đơn vị thuộc Bộ | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học cơ sở theo quy định. |
| Ủy ban nhân dân tỉnh  Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học cơ sở theo quy định. |
| Ủy ban nhân dân cấp xã;  Phòng văn hóa xã hội và các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học cơ sở theo quy định. |
| Ủy ban xã, phường, thị trấn; các trường trung học cơ sở khác. | Thực hiện nhiệm vụ triển khai Chương trình giáo dục trung học cơ sở; phát huy vai trò của nhà trường với cộng đồng. |
| Các tổ chức, đoàn thể khác. | Huy động sự tham gia của các tổ chức, đoàn thể vào hoạt động dạy học, giáo dục học sinh của nhà trường. |

**4- Phạm vi quyền hạn**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Quyền hạn cụ thể** |
| 4.1 | Quản lý học sinh đang học tại trường trung học cơ sở được giao quản lý. |
| 4.2 | Quản lý sổ sách đối với giáo viên theo quy định. |
| 4.3 | Được tự chủ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn với sự phân công, hỗ trợ của tổ chuyên môn và nhà trường. |

**5- Các yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, năng lực và phẩm chất cá nhân**

**5.1- Yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, phẩm chất cá nhân**

| **Nhóm yêu cầu** | **Yêu cầu cụ thể** |
| --- | --- |
| Trình độ đào tạo | Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. |
| Bồi dưỡng,  chứng chỉ | * Được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. * Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở theo quy định. |
| Kinh nghiệm (thành tích công tác) | * Có từ đủ 06 năm giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng II (mã số V.07.04.31) hoặc tương đương theo quy định. * Được công nhận là chiến sĩ thi đua cấp bộ/ban/ngành/tỉnh trở lên hoặc bằng khen từ cấp tỉnh trở lên; hoặc được công nhận đạt một trong các danh hiệu: giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh giỏi từ cấp xã trở lên. * Đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông. |
| Phẩm chất cá nhân | * Chấp hành các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành và địa phương về giáo dục trung học cơ sở. * Thường xuyên trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh. * Thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp. * Thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm và nghĩa vụ chung của viên chức và quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đạo đức nhà giáo. |

**5.2- Các năng lực**

| **Nhóm năng lực** | **Tên năng lực** | **Cấp độ** |
| --- | --- | --- |
| Nhóm năng lực chung | Giao tiếp ứng xử. | 4-5 |
| Hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp. | 4-5 |
| Thích ứng với sự thay đổi. | 4-5 |
| Tự học, nghiên cứu khoa học. | 4-5 |
| Sử dụng công nghệ thông tin. | Đáp ứng yêu cầu của công việc (do cơ quan có thẩm quyền quản lý quyết định) |
| Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc. |
| Nhóm năng lực chuyên môn | Tích cực, chủ động thực hiện và tuyên truyền vận động, hướng dẫn đồng nghiệp thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục trung học cơ sở vào nhiệm vụ được giao. | 4-5 |
| Có khả năng thực hiện và hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương; hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp xây dựng bài học theo chủ đề liên môn. | 4-5 |
| Có khả năng thực hiện và hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp trong việc vận dụng phương pháp, công nghệ dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương. | 4-5 |
| Vận dụng và hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp trong việc sử dụng các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện và sự tiến bộ của học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. | 4-5 |
| Vận dụng và hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp trong việc triển khai có hiệu quả các biện pháp tư vấn tâm lý, hướng nghiệp cho học sinh, cách lồng ghép trong hoạt động dạy học và giáo dục. | 4-5 |
| Có khả năng đề xuất với nhà trường các biện pháp tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện các hoạt động dạy học, giáo dục học sinh. | 4-5 |
| Có khả năng hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp, chia sẻ kinh nghiệm về phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ. | 4-5 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên vị trí việc làm:  **Giáo viên trung học cơ sở hạng II** | | Mã vị trí việc làm: TTHCSPT-CDNNCN-02 |
| Ngày bắt đầu thực hiện: 01/09/2025 |
| Quy trình công việc liên quan: | Thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hưởng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Trường Trung học cơ sở Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ Trường trung học cơ sở, Trường trung học phổ thông, Trường phổ thông có nhiều cấp học. Nội quy, Quy chế làm việc của đơn vị. | |

**1- Mục tiêu vị trí việc làm**

Thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục học sinh trong các trường trung học cơ sở.

**2- Các công việc và tiêu chí đánh giá**

| **TT** | **Các nhiệm vụ, công việc** | | **Tiêu chí đánh giá hoàn thành công việc** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nhiệm vụ, mảng công việc** | **Công việc cụ thể** |
| 2.1 | Giảng dạy, giáo dục học sinh | Thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên trung học cơ sởhạng III | Theo bản mô tả vị trí việc làm của giáo viên trung học cơ sởhạng III |
| Thực hiện các nhiệm vụ khác của giáo viên trung học cơ sởhạng II: |  |
| - Làm báo cáo viên hoặc dạy minh họa ở các lớp bồi dưỡng giáo viên hoặc dạy thử nghiệm các mô hình, phương pháp, công nghệ mới từ cấp trường trở lên; chủ trì các nội dung bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên đề ở tổ chuyên môn hoặc tham gia xây dựng học liệu điện tử. | Tài liệu bồi dưỡng hoặc dạy minh họa, thử nghiệm được cấp có thẩm quyền thông qua. Khóa bồi dưỡng hoặc dạy minh họa, thử nghiệm của nhà trường được tổ chức.  Tài liệu bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên đề ở tổ chuyên môn được cấp có thẩm quyền thông qua. Khóa bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên đề ở tổ chuyên môn được hoàn thành theo kế hoạch. |
| - Tham gia hướng dẫn hoặc đánh giá các sản phẩm nghiên cứu khoa học và công nghệ từ cấp trường trở lên. | Có quyết định tham gia đánh giá hoặc hướng dẫn các sản phẩm nghiên cứu khoa học và công nghệ từ cấp trường trở lên. Hoàn thành nhiệm vụ đánh giá hoặc hướng dẫn các sản phẩm nghiên cứu khoa học được phân công. |
| - Tham gia các hoạt động xã hội, phục vụ cộng đồng; thu hút sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong việc tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục học sinh. | Hoàn thành các hoạt động xã hội, phục vụ cộng đồng được phân công;  Các hoạt động dạy học, giáo dục học sinh có sự tham gia của các tổ chức, cá nhân. |
| - Tham gia đoàn đánh giá ngoài; hoặc công tác kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên từ cấp trường trở lên. | Có quyết định thành lập đoàn đoàn đánh giá ngoài hoặc kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên từ cấp trường trở lên. Hoàn thành công tác đánh giá hoặc kiểm tra theo kế hoạch. |
| - Tham gia ban giám khảo hoặc ban ra đề hoặc người hướng dẫn trong các hội thi (của giáo viên hoặc học sinh) từ cấp trường trở lên (nếu có). | Có quyết định tham gia ban giám khảo hoặc ban ra đề hoặc người hướng dẫn trong các hội thi;  Hoàn thành các nhiệm vụ Ban phân công. |
| 2.2 | Các nhiệm vụ khác | Theo phân công của hiệu trưởng. | Hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng theo yêu cầu đối với từng việc được phân công cụ thể. |

**3- Các mối quan hệ công việc**

**3.1- Bên trong**

| **Được quản lý trực tiếp và kiểm duyệt kết quả bởi** | **Quản lý trực tiếp** | **Các đơn vị phối hợp chính** |
| --- | --- | --- |
| Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn. | Học sinh của các lớp được phân công chủ nhiệm, dạy học nói riêng; học sinh của trường trung học cơ sở nói chung. | Hội đồng trường; hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỷ luật; hội đồng tư vấn; tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam; tổ chức Công đoàn; tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh; các tổ chuyên môn; tổ văn phòng; lớp học; tổ phục vụ các hoạt động giáo dục đặc thù của trường chuyên biệt. |

**3.2- Bên ngoài**

| **Cơ quan, tổ chức có quan hệ chính** | **Bản chất quan hệ** |
| --- | --- |
| Bộ Giáo dục và Đào tạo; các đơn vị thuộc Bộ. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học cơ sở theo quy định. |
| Ủy ban nhân dân tỉnh  Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học cơ sở theo quy định. |
| Ủy ban nhân dân cấp xã;  Phòng văn hóa xã hội và các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học cơ sở theo quy định. |
| Ủy ban xã, phường, thị trấn; các trường trung học cơ sở khác. | Thực hiện nhiệm vụ triển khai Chương trình giáo dục trung học cơ sở; phát huy vai trò của nhà trường với cộng đồng. |
| Các tổ chức, đoàn thể khác. | Huy động sự tham gia của các tổ chức, đoàn thể vào hoạt động dạy học, giáo dục học sinh của nhà trường. |

**4- Phạm vi quyền hạn**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Quyền hạn cụ thể** |
| 4.1 | Quản lý học sinh đang học tại trường trung học cơ sở được giao quản lý. |
| 4.2 | Quản lý sổ sách đối với giáo viên theo quy định. |
| 4.3 | Được tự chủ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn với sự phân công, hỗ trợ của tổ chuyên môn và nhà trường. |

**5- Các yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, năng lực và phẩm chất cá nhân**

**5.1- Yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, phẩm chất cá nhân**

| **Nhóm yêu cầu** | **Yêu cầu cụ thể** |
| --- | --- |
| Trình độ đào tạo | Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. |
| Bồi dưỡng,  chứng chỉ | * Được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. * Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở theo quy định. |
| Kinh nghiệm (thành tích công tác) | * Có từ đủ 09 năm giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng III (mã số V.07.04.32) hoặc tương đương theo quy định. * Được công nhận là chiến sĩ thi đua cơ sở; hoặc được nhận bằng khen, giấy khen từ cấp xã trở lên; hoặc được công nhận đạt một trong các danh hiệu: giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi từ cấp trường trở lên, giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh giỏi từ cấp xã trở lên. * Đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông. |
| Phẩm chất cá nhân | * Chấp hành các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành và địa phương về giáo dục trung học cơ sở. * Thường xuyên trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh. * Thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp. * Thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm và nghĩa vụ chung của viên chức và quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đạo đức nhà giáo. |

**5.2- Các năng lực**

| **Nhóm năng lực** | **Tên năng lực** | **Cấp độ** |
| --- | --- | --- |
| Nhóm năng lực chung | Giao tiếp ứng xử. | 3-5 |
| Hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp. | 3-5 |
| Thích ứng với sự thay đổi. | 3-5 |
| Tự học, nghiên cứu khoa học. | 3-5 |
| Sử dụng công nghệ thông tin. | Đáp ứng yêu cầu của công việc (do cơ quan có thẩm quyền quản lý quyết định) |
| Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc. |
| Nhóm năng lực chuyên môn | Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục trung học cơ sở và triển khai thực hiện có kết quả vào nhiệm vụ được giao. | 3-5 |
| Có khả năng điều chỉnh linh hoạt kế hoạch dạy học và giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương; có khả năng xây dựng bài học theo chủ đề liên môn. | 3-5 |
| Chủ động cập nhật và có khả năng vận dụng linh hoạt, hiệu quả các phương pháp, công nghệ dạy học và giáo dục đáp ứng mục tiêu chương trình giáo dục phổ thông, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương. | 3-5 |
| Chủ động cập nhật và có khả năng vận dụng sáng tạo các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện và sự tiến bộ của học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. | 3-5 |
| Có khả năng vận dụng có hiệu quả các biện pháp tư vấn tâm lý, hướng nghiệp phù hợp với từng đối tượng học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục | 3-5 |
| Chủ động, tích cực tạo dựng mối quan hệ hợp tác lành mạnh, tin tưởng với cha mẹ học sinh, các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện các hoạt động dạy học, giáo dục học sinh. | 3-5 |
| Chủ động nghiên cứu và có khả năng cập nhật kịp thời các yêu cầu mới về chuyên môn, nghiệp vụ; có khả năng vận dụng sáng tạo, phù hợp, có hiệu quả các hình thức nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân. | 3-5 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên vị trí việc làm:  Giáo viên Trung học cơ sở hạng III | | Mã vị trí việc làm:TTHCSPT-CDNNCN-03 |
| Ngày bắt đầu thực hiện: 01/09/2025 |
| Quy trình công việc liên quan: | Thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hưởng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Trường Trung học cơ sở Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ Trường trung học cơ sở, Trường trung học phổ thông, Trường phổ thông có nhiều cấp học. Nội quy, Quy chế làm việc của đơn vị. | |

**1- Mục tiêu vị trí việc làm**

Thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục học sinh trong các trường trung học cơ sở.

**2- Các công việc và tiêu chí đánh giá**

| **TT** | **Các nhiệm vụ, công việc** | | **Tiêu chí đánh giá hoàn thành công việc** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nhiệm vụ, mảng công việc** | **Công việc cụ thể** |
| 2.1 | Giảng dạy, giáo dục học sinh | Xây dựng kế hoạch giáo dục của môn học được phân công và tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn theo mục tiêu, chương trình giáo dục cấp trung học cơ sở. | Kế hoạch giảng dạy, giáo dục học sinh được cấp có thẩm quyền phê duyệt. |
| Dạy học và giáo dục học sinh theo chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà trường và tổ chuyên môn; quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức. | Hoàn thành các nội dung của kế hoạch giảng dạy, giáo dục học sinh được cấp có thẩm quyền phê duyệt. |
| Sử dụng các phương pháp dạy học, giáo dục theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của học sinh, tích cực hóa hoạt động của học sinh. | Giáo án bài giảng và hoạt động dạy học, giáo dục được đánh giá đạt yêu cầu về phương pháp. |
| Thực hiện các hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh theo quy định. | Hoàn thành các hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh theo quy định.  Hoàn thành đầy đủ các sổ sách về kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh theo quy định. |
| Tham gia phát hiện, bồi dưỡng học sinh năng khiếu hoặc phụ đạo học sinh yếu kém hoặc hướng dẫn sinh viên thực tập sư phạm (nếu có). | Hoàn thành các lớp bồi dưỡng học sinh năng khiếu hoặc phụ đạo học sinh yếu kém theo yêu cầu.  Quyết định hoặc văn bản phân công hướng dẫn sinh viên thực tập sư phạm. Hoàn thành kế hoạch hướng dẫn sinh viên thực tập sư phạm. |
| Tổ chức các hoạt động tư vấn tâm lý, hướng nghiệp cho học sinh và cha mẹ học sinh của lớp được phân công. | Hoàn thành các hoạt động tư vấn tâm lý, hướng nghiệp cho học sinh và cha mẹ học sinh của lớp được phân công theo kế hoạch. |
| Phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện các hoạt động dạy học, giáo dục, tư vấn tâm lý, hướng nghiệp cho học sinh. | Các hoạt động dạy học, giáo dục, tư vấn tâm lý, hướng nghiệp cho học sinh có sự tham gia của các tổ chức, cá nhân có liên quan. |
| Tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn; tham gia nghiên cứu khoa học; hoàn thành hệ thống hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục theo quy định; thực hiện công tác phổ cập giáo dục trung học cơ sở và giáo dục hòa nhập trong phạm vi được phân công; tham gia tổ chức các hội thi (của giáo viên hoặc học sinh) từ cấp trường trở lên (nếu có). | Tham gia đầy đủ, có chất lượng các hoạt động của tổ chuyên môn;  Hoàn thành hoạt động nghiên cứu khoa học theo kế hoạch;  Có đầy đủ hệ thống hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục theo quy định;  Hoàn thành công tác phổ cập giáo dục trung học cơ sở và giáo dục hòa nhập theo phân công;  Văn bản phân công, cử người tham gia tổ chức các hội thi từ cấp trường trở lên. Hoàn thành nhiệm vụ được phân công. |
| Hoàn thành các khóa đào tạo, chương trình bồi dưỡng theo quy định; tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ. | Hoàn thành việc đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch. |
| 2.2 | Các nhiệm vụ khác | Theo phân công của hiệu trưởng. | Hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng theo yêu cầu đối với từng việc được phân công cụ thể. |

**3- Các mối quan hệ công việc**

**3.1- Bên trong**

| **Được quản lý trực tiếp và kiểm duyệt kết quả bởi** | **Quản lý trực tiếp** | **Các đơn vị phối hợp chính** |
| --- | --- | --- |
| Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn. | Học sinh của các lớp được phân công chủ nhiệm, dạy học nói riêng; học sinh của trường trung học cơ sở nói chung. | Hội đồng trường; hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỷ luật; hội đồng tư vấn; tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam; tổ chức Công đoàn; tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh; các tổ chuyên môn; tổ văn phòng; lớp học; tổ phục vụ các hoạt động giáo dục đặc thù của trường chuyên biệt. |

**3.2- Bên ngoài**

| **Cơ quan, tổ chức có quan hệ chính** | **Bản chất quan hệ** |
| --- | --- |
| Bộ Giáo dục và Đào tạo; các đơn vị thuộc Bộ. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học cơ sở theo quy định. |
| Ủy ban nhân dân tỉnh  Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học cơ sở theo quy định. |
| Ủy ban nhân dân cấp xã;  Phòng văn hóa xã hội và các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học cơ sở theo quy định. |
| Ủy ban xã, phường, thị trấn; các trường trung học cơ sở khác. | Thực hiện nhiệm vụ triển khai Chương trình giáo dục trung học cơ sở; phát huy vai trò của nhà trường với cộng đồng. |
| Các tổ chức, đoàn thể khác. | Huy động sự tham gia của các tổ chức, đoàn thể vào hoạt động dạy học, giáo dục học sinh của nhà trường. |

**4- Phạm vi quyền hạn**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Quyền hạn cụ thể** |
| 4.1 | Quản lý học sinh đang học tại trường trung học cơ sở được giao quản lý. |
| 4.2 | Quản lý sổ sách đối với giáo viên theo quy định. |
| 4.3 | Được tự chủ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn với sự phân công, hỗ trợ của tổ chuyên môn và nhà trường. |

**5- Các yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, năng lực và phẩm chất cá nhân**

**5.1- Yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, phẩm chất cá nhân**

| **Nhóm yêu cầu** | **Yêu cầu cụ thể** |
| --- | --- |
| Trình độ đào tạo | * Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. * Giáo viên trường trung học cơ sở thuộc đối tượng phải thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP hoặc thuộc đối tượng quy định tại Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT thì không xét đến yêu cầu về trình độ đào tạo. |
| Bồi dưỡng,  chứng chỉ | * Được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. * Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở theo quy định. |
| Kinh nghiệm (thành tích công tác) | Đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông. |
| Phẩm chất cá nhân | * Chấp hành các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành và địa phương về giáo dục trung học cơ sở. * Thường xuyên trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh. * Thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp. * Thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm và nghĩa vụ chung của viên chức và quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đạo đức nhà giáo. |

**5.2- Các năng lực**

| **Nhóm năng lực** | **Tên năng lực** | **Cấp độ** |
| --- | --- | --- |
| Nhóm năng lực chung | Giao tiếp ứng xử. | 3-5 |
| Hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp. | 3-5 |
| Thích ứng với sự thay đổi. | 3-5 |
| Tự học, nghiên cứu khoa học. | 3-5 |
| Sử dụng công nghệ thông tin. | Đáp ứng yêu cầu của công việc (do cơ quan có thẩm quyền quản lý quyết định) |
| Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc. |
| Nhóm năng lực chuyên môn | Nắm được chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục trung học cơ sở và triển khai thực hiện vào nhiệm vụ được giao. | 3-5 |
| Nắm vững kiến thức của môn học được phân công giảng dạy; có khả năng xây dựng được kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. | 3-5 |
| Có khả năng áp dụng có hiệu quả các phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tích cực hóa hoạt động của học sinh. | 3-5 |
| Sử dụng được các phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện và sự tiến bộ của học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. | 3-5 |
| Có khả năng tư vấn tâm lý, hướng nghiệp cho học sinh; lồng ghép các hoạt động tư vấn tâm lý, hướng nghiệp vào trong hoạt động dạy học và giáo dục. | 3-5 |
| Xây dựng được mối quan hệ hợp tác với cha mẹ học sinh, các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện các hoạt động dạy học, giáo dục học sinh. | 3-5 |
| Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập, bồi dưỡng phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân. | 3-5 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên vị trí việc làm:  **Thiết bị, thí nghiệm** | | Mã vị trí việc làm: TTHCSPT-CDNNCN-04 |
| Ngày bắt đầu thực hiện: 01/09/2025 |
| Quy trình công việc liên quan: | Thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hưởng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Trường Trung học cơ sở Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ Trường trung học cơ sở, Trường trung học phổ thông, Trường phổ thông có nhiều cấp học. Nội quy, Quy chế làm việc của đơn vị. | |

**1- Mục tiêu vị trí việc làm**

Thực hiện công tác thiết bị, thí nghiệm trong các trường trung học cơ sở.

**2- Các công việc và tiêu chí đánh giá**

| **TT** | **Các nhiệm vụ, công việc** | | **Tiêu chí đánh giá hoàn thành công việc** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nhiệm vụ, mảng công việc** | **Công việc cụ thể** |
| 2.1 | Công tác thiết bị, thí nghiệm | Quản lý, bảo quản, sử dụng thiết bị; lưu giữ, sử dụng hồ sơ thiết bị; sửa chữa những thiết bị đơn giản. | Các thiết bị của nhà trường được quản lý, bảo quản đúng quy định |
| Lập kế hoạch sử dụng, mua sắm, sửa chữa thiết bị của nhà trường; báo cáo và đề xuất với hiệu trưởng nhà trường phương án thanh lý, tiêu hủy thiết bị, hóa chất hỏng, hết hạn sử dụng. | Kế hoạch sử dụng, mua sắm, sửa chữa thiết bị của nhà trường được phê duyệt;  Các thiết bị, hóa chất hỏng, hết hạn sử dụng được thanh lý, tiêu hủy đúng quy trình. |
| Lập báo cáo định kỳ, thường xuyên về công tác thiết bị, thí nghiệm. | Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo yêu cầu. |
| Chủ trì các nội dung sinh hoạt chuyên đề về thiết bị, thí nghiệm ở trường. | Tài liệu sinh hoạt chuyên đề được duyệt;  Hoàn thành các buổi sinh hoạt chuyên đề về thiết bị, thí nghiệm. |
| Chủ trì thực hiện việc khai thác phần mềm ứng dụng quản lý thiết bị. | Phần mềm ứng dụng quản lý thiết bị được khai thác, vận hành đúng quy trình. |
| Chủ trì việc tổ chức làm đồ dùng dạy học, thiết bị đơn giản với vật liệu dễ kiếm ở địa phương. | Kế hoạch làm các đồ dùng dạy học, thiết bị đơn giản với vật liệu dễ kiếm ở địa phương được phê duyệt và triển khai thực hiện bảo đảm tiến độ, chất lượng. |
| Phối hợp với giáo viên chuẩn bị các thiết bị, hóa chất và vật liệu cần thiết trong các bài thực hành, thí nghiệm; đảm bảo các điều kiện về an toàn, phòng chống cháy nổ trong quá trình thực hành, thí nghiệm. | Kịp thời cung cấp các thiết bị, hóa chất và vật liệu cần thiết trong các bài thực hành, thí nghiệm; đảm bảo các điều kiện về an toàn, phòng chống cháy nổ trong quá trình thực hành, thí nghiệm. |
| Phối hợp tổ chức, đánh giá các cuộc thi khoa học kỹ thuật của học sinh có liên quan đến thí nghiệm từ cấp trường trở lên. | Tham gia đầy đủ các cuộc thi khoa học kỹ thuật của học sinh có liên quan đến thí nghiệm từ cấp trường trở lên theo sự phân công của cấp có thẩm quyền. |
| Hoàn thành các chương trình bồi dưỡng; tự học, tự bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ. | Hoàn thành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng. |
| 2.2 | Các nhiệm vụ khác | Theo phân công của hiệu trưởng. | Hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng theo yêu cầu đối với từng việc được phân công cụ thể. |

**3- Các mối quan hệ công việc**

**3.1- Bên trong**

| **Được quản lý trực tiếp và kiểm duyệt kết quả bởi** | **Quản lý trực tiếp** | **Các đơn vị phối hợp chính** |
| --- | --- | --- |
| Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn | Các thiết bị, thí nghiệm của nhà trường. | Hội đồng trường; hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỷ luật; hội đồng tư vấn; tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam; tổ chức Công đoàn; tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh; các tổ chuyên môn; tổ văn phòng; lớp học; tổ phục vụ các hoạt động giáo dục đặc thù của trường chuyên biệt. |

**3.2- Bên ngoài**

| **Cơ quan, tổ chức có quan hệ chính** | **Bản chất quan hệ** |
| --- | --- |
| Bộ Giáo dục và Đào tạo; các đơn vị thuộc Bộ. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học cơ sở theo quy định. |
| Ủy ban nhân dân tỉnh  Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học cơ sở theo quy định. |
| Ủy ban nhân dân cấp xã;  Phòng văn hóa xã hội và các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học cơ sở theo quy định. |
| Ủy ban xã, phường, thị trấn; các trường trung học cơ sở khác | Thực hiện công tác thiết bị, thí nghiệm; phát huy vai trò của nhà trường với cộng đồng. |
| Các tổ chức, đoàn thể khác | Huy động sự tham gia của các tổ chức, đoàn thể vào công tác quản lý, sử dụng thiết bị, thí nghiệm phục vụ hoạt động dạy học, giáo dục học sinh. |

**4- Phạm vi quyền hạn**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Quyền hạn cụ thể** |
| 4.1 | Quản lý các thiết bị, thí nghiệm của nhà trường. |
| 4.2 | Quản lý sổ sách đối với công tác thiết bị, thí nghiệm theo quy định. |
| 4.3 | Được tự chủ trong công tác thiết bị, thí nghiệm theo quy định, bảo đảm đáp ứng mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo. |

**5- Các yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, năng lực và phẩm chất cá nhân**

**5.1- Yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, phẩm chất cá nhân**

| **Nhóm yêu cầu** | **Yêu cầu cụ thể** |
| --- | --- |
| Trình độ đào tạo | Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học). |
| Bồi dưỡng,  chứng chỉ | * Được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. * Hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức thiết bị, thí nghiệm theo quy định. |
| Kinh nghiệm  (thành tích công tác) | Không |
| Phẩm chất cá nhân | * Chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành; * Trung thực, khách quan, có ý thức trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm. Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của viên chức; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp và học sinh; * Thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy chế, quy định, quy trình chuyên môn kỹ thuật và các quy định khác của pháp luật. |

**5.2- Các năng lực**

| **Nhóm năng lực** | **Tên năng lực** | **Cấp độ** |
| --- | --- | --- |
| Nhóm năng lực chung | Giao tiếp ứng xử. | 3-5 |
| Hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp. | 3-5 |
| Thích ứng với sự thay đổi. | 3-5 |
| Tự học, nghiên cứu khoa học. | 3-5 |
| Sử dụng công nghệ thông tin. | Đáp ứng yêu cầu của công việc (do cơ quan có thẩm quyền quản lý quyết định) |
| Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc. |
| Nhóm năng lực chuyên môn | Hiểu và biết vận dụng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành đối với cấp học vào trong lĩnh vực công tác. | 3-5 |
| Thực hiện có hiệu quả kế hoạch giáo dục của nhà trường. | 3-5 |
| Có khả năng quản lý, sử dụng, bảo quản thiết bị; phòng chống cháy nổ và chữa cháy trong trường hợp xảy ra cháy nổ trong quá trình thực hành, thí nghiệm. | 3-5 |
| Có khả năng sửa chữa, tự làm và phối hợp với giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh làm đồ dùng dạy học, thiết bị đơn giản. | 3-5 |
| đ) Có khả năng vận dụng linh hoạt, phối hợp và hỗ trợ giáo viên sử dụng có hiệu quả thiết bị, thí nghiệm vào thực tiễn giảng dạy cho học sinh. | 3-5 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên vị trí việc làm:  **Giáo vụ** | | Mã vị trí việc làm: TTHCSPT-CDNNCN-05 |
| Ngày bắt đầu thực hiện: 01/09/2025 |
| Quy trình công việc liên quan: | Thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hưởng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Trường Trung học cơ sở Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ Trường trung học cơ sở, Trường trung học phổ thông, Trường phổ thông có nhiều cấp học. Nội quy, Quy chế làm việc của đơn vị. | |

**1- Mục tiêu vị trí việc làm**

Thực hiện công tác giáo vụ trong trường trung học cơ sở.

**2- Các công việc và tiêu chí đánh giá**

| **TT** | **Các nhiệm vụ, công việc** | | **Tiêu chí đánh giá hoàn thành công việc** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nhiệm vụ, mảng công việc** | **Công việc cụ thể** |
| 2.1 | Công tác giáo vụ | Lập kế hoạch, thực hiện công tác giáo vụ hàng năm của nhà trường; báo cáo định kỳ, thường xuyên theo quy định. | Kế hoạch công tác giáo vụ hàng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt;  Hoàn thành kế hoạch công tác giáo vụ được duyệt;  Hoàn thành các báo cáo theo yêu cầu. |
| Quản lý, theo dõi hệ thống hồ sơ, sổ sách của nhà trường liên quan đến học sinh. | Hệ thống hồ sơ, sổ sách đầy đủ theo yêu cầu. |
| Phối hợp thực hiện công tác tuyển sinh và các nhiệm vụ được giao liên quan đến thi, kiểm tra, đánh giá học sinh. | Hoàn thành công tác tuyển sinh; công tác thi, kiểm tra, đánh giá học sinh được giao. |
| Phối hợp với giáo viên, nhân viên trong nhà trường quản lý, theo dõi học sinh hàng ngày; tổng hợp kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. | Cung cấp kịp thời thông tin quản lý, theo dõi học sinh hàng ngày;  Hoàn thành việc tổng hợp kết quả học tập và rèn luyện của học sinh đúng hạn theo quy định. |
| Hoàn thành các chương trình bồi dưỡng; tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ. | Hoàn thành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng. |
| 2.2 | Các nhiệm vụ khác. | Theo phân công của hiệu trưởng. | Hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng theo yêu cầu đối với từng việc được phân công cụ thể. |

**3- Các mối quan hệ công việc**

**3.1- Bên trong**

| **Được quản lý trực tiếp và kiểm duyệt kết quả bởi** | **Quản lý trực tiếp** | **Các đơn vị phối hợp chính** |
| --- | --- | --- |
| Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn. | Học sinh trường trung học cơ sở. | Hội đồng trường; hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỷ luật; hội đồng tư vấn; tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam; tổ chức Công đoàn; tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh; các tổ chuyên môn; tổ văn phòng; lớp học; tổ phục vụ các hoạt động giáo dục đặc thù của trường chuyên biệt. |

**3.2- Bên ngoài**

| **Cơ quan, tổ chức có quan hệ chính** | **Bản chất quan hệ** |
| --- | --- |
| Bộ Giáo dục và Đào tạo; các đơn vị thuộc Bộ. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học cơ sở theo quy định. |
| Ủy ban nhân dân tỉnh  Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học cơ sở theo quy định. |
| Ủy ban nhân dân cấp xã;  Phòng văn hóa xã hội và các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học cơ sở theo quy định. |
| Ủy ban xã, phường, thị trấn; các trường trung học cơ sở khác. | Thực hiện công tác giáo vụ; phát huy vai trò của nhà trường với cộng đồng. |
| Các tổ chức, đoàn thể khác | Huy động sự tham gia của các tổ chức, đoàn thể vào công tác quản lý, theo dõi học sinh. |

**4- Phạm vi quyền hạn**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Quyền hạn cụ thể** |
| 4.1 | Quản lý học sinh của trường trung học cơ sở. |
| 4.2 | Quản lý sổ sách đối với công tác giáo vụ theo quy định. |
| 4.3 | Được tự chủ trong công tác giáo vụ theo quy định, bảo đảm đáp ứng mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo. |

**5- Các yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, năng lực và phẩm chất cá nhân**

**5.1- Yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, phẩm chất cá nhân**

| **Nhóm yêu cầu** | **Yêu cầu cụ thể** |
| --- | --- |
| Trình độ đào tạo | Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm giáo vụ). |
| Bồi dưỡng,  chứng chỉ | * Được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. * Hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức giáo vụ theo quy định. |
| Kinh nghiệm (thành tích công tác) | Không. |
| Phẩm chất cá nhân | * Chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành. * Trung thực, khách quan, có ý thức trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm. Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của cán bộ viên chức; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp và học sinh. * Thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy chế, quy định của pháp luật. |

**5.2- Các năng lực**

| **Nhóm năng lực** | **Tên năng lực** | **Cấp độ** |
| --- | --- | --- |
| Nhóm năng lực chung | Giao tiếp ứng xử. | 3-5 |
| Hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp. | 3-5 |
| Thích ứng với sự thay đổi. | 3-5 |
| Tự học, nghiên cứu khoa học. | 3-5 |
| Sử dụng công nghệ thông tin. | Đáp ứng yêu cầu của công việc (do cơ quan có thẩm quyền quản lý quyết định) |
| Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc. |
| Nhóm năng lực chuyên môn | Hiểu và biết vận dụng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành đối với cấp học vào trong lĩnh vực công tác; | 3-5 |
| Thực hiện có hiệu quả kế hoạch, chương trình giáo dục của nhà trường; | 3-5 |
| Có năng lực tổ chức và quản lý học sinh để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của viên chức giáo vụ; | 3-5 |
| Có khả năng phối hợp và giao tiếp tốt với đồng nghiệp; tư vấn, hỗ trợ học sinh và cha mẹ học sinh trong thực hiện nhiệm vụ. | 3-5 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên vị trí việc làm:  **Tư vấn học sinh** | | Mã vị trí việc làm: TTHCSPT-CDNNCN-06 |
| Ngày bắt đầu thực hiện: 01/09/2025 |
| Quy trình công việc liên quan: | Thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hưởng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Trường Trung học cơ sở Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ Trường trung học cơ sở, Trường trung học phổ thông, Trường phổ thông có nhiều cấp học. Nội quy, Quy chế làm việc của đơn vị. | |

**1- Mục tiêu vị trí việc làm**

Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác tư vấn học sinh trong các trường trung học cơ sở theo quy định tại Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông.

**2- Các công việc và tiêu chí đánh giá**

| **TT** | **Các nhiệm vụ, công việc** | | **Tiêu chí đánh giá hoàn thành công việc** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nhiệm vụ, mảng công việc** | **Công việc cụ thể** |
| 2.1 | Công tác tư vấn | Lập kế hoạch, thực hiện công tác tư vấn học sinh hàng năm của nhà trường; báo cáo định kỳ, thường xuyên theo quy định. | Kế hoạch công tác tư vấn học sinh hàng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt;  Hoàn thành kế hoạch công tác tư vấn học sinh được duyệt;  Hoàn thành các báo cáo theo yêu cầu. |
| Quản lý, theo dõi hệ thống hồ sơ, sổ sách liên quan đến công tác tư vấn học sinh. | Hệ thống hồ sơ, sổ sách đầy đủ theo yêu cầu. |
| Phối hợp với giáo viên, nhân viên trong nhà trường tổ chức các hoạt động tư vấn học sinh (bao gồm cả tư vấn chủ động và tư vấn theo nhu cầu của học sinh, phụ huynh). | Hoàn thành các hoạt động tư vấn học sinh theo kế hoạch được duyệt. |
| Hoàn thành các chương trình bồi dưỡng; tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ. | Hoàn thành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng. |
| 2.2 | Các nhiệm vụ khác | Theo phân công của hiệu trưởng. | Hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng theo yêu cầu đối với từng việc được phân công cụ thể. |

**3- Các mối quan hệ công việc**

**3.1- Bên trong**

| **Được quản lý trực tiếp và kiểm duyệt kết quả bởi** | **Quản lý trực tiếp** | **Các đơn vị phối hợp chính** |
| --- | --- | --- |
| Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn. | Học sinh của trường trung học cơ sở. | Hội đồng trường; hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỷ luật; hội đồng tư vấn; tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam; tổ chức Công đoàn; tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh; các tổ chuyên môn; tổ văn phòng; lớp học; tổ phục vụ các hoạt động giáo dục đặc thù của trường chuyên biệt. |

**3.2- Bên ngoài**

| **Cơ quan, tổ chức có quan hệ chính** | **Bản chất quan hệ** |
| --- | --- |
| Bộ Giáo dục và Đào tạo; các đơn vị thuộc Bộ. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học cơ sở theo quy định. |
| Ủy ban nhân dân tỉnh  Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học cơ sở theo quy định. |
| Ủy ban nhân dân cấp xã;  Phòng văn hóa xã hội và các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học cơ sở theo quy định. |
| Ủy ban xã, phường, thị trấn; các trường trung học cơ sở khác. | Thực hiện công tác tư vấn học sinh; phát huy vai trò của nhà trường với cộng đồng. |
| Các tổ chức, đoàn thể khác. | Huy động sự tham gia của các tổ chức, đoàn thể vào công tác tư vấn học sinh. |

**4- Phạm vi quyền hạn**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Quyền hạn cụ thể** |
| 4.1 | Quản lý học sinh của trường trung học cơ sở. |
| 4.2 | Quản lý sổ sách đối với công tác tư vấn học sinh theo quy định. |
| 4.3 | Được tự chủ trong công tác tư vấn học sinh theo quy định, bảo đảm đáp ứng mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo. |

**5- Các yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, năng lực và phẩm chất cá nhân**

**5.1- Yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, phẩm chất cá nhân**

| **Nhóm yêu cầu** | **Yêu cầu cụ thể** |
| --- | --- |
| Trình độ đào tạo | Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm tư vấn học sinh. |
| Bồi dưỡng,  chứng chỉ | Được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. |
| Kinh nghiệm (thành tích công tác) | Không |
| Phẩm chất cá nhân | * Chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành. * Trung thực, khách quan, có ý thức trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm. Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của cán bộ viên chức; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp và học sinh. * Thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy chế, quy định của pháp luật. |

**5.2- Các năng lực**

| **Nhóm năng lực** | **Tên năng lực** | **Cấp độ** |
| --- | --- | --- |
| Nhóm năng lực chung | Giao tiếp ứng xử. | 3-5 |
| Hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp. | 3-5 |
| Thích ứng với sự thay đổi. | 3-5 |
| Tự học, nghiên cứu khoa học. | 3-5 |
| Sử dụng công nghệ thông tin. | Đáp ứng yêu cầu của công việc (do cơ quan có thẩm quyền quản lý quyết định) |
| Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc. |
| Nhóm năng lực chuyên môn | Hiểu và biết vận dụng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành đối với cấp học vào trong lĩnh vực công tác. | 3-5 |
| Nắm vững đặc điểm tâm, sinh lý lứa tuổi; nhận diện được tính đa dạng và tính nhạy cảm của đối tượng cần tư vấn. | 3-5 |
| Nắm vững, có hiểu biết về các hoạt động nghề nghiệp. | 3-5 |
| Có khả năng thiết kế và thực hiện các chương trình phòng ngừa, can thiệp, thúc đẩy sức khỏe và khả năng phục hồi tâm lý của học sinh. | 3-5 |
| Có khả năng thiết kế và thực hiện các chương trình hướng nghiệp. | 3-5 |
| Có khả năng phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện nhiệm vụ. | 3-5 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên vị trí việc làm:  **Viên chức hỗ trợ giáo dục người**  **khuyết tật** | | Mã vị trí việc làm: TTHCSPT-CDNNCN-07 |
| Ngày bắt đầu thực hiện: 01/09/2025 |
| Quy trình công việc liên quan: | Thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hưởng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Trường Trung học cơ sở Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ Trường trung học cơ sở, Trường trung học phổ thông, Trường phổ thông có nhiều cấp học. Nội quy, Quy chế làm việc của đơn vị. | |

**1.Mục tiêu vị trí việc làm**

Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác hỗ trợ giáo dục học sinh là người khuyết tật, học sinh học hòa nhập trong các trường trung học cơ sở.

1.**Các công việc và tiêu chí đánh giá**

| **TT** | **Các nhiệm vụ, công việc** | | **Tiêu chí đánh giá**  **hoàn thành công việc** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nhiệm vụ, mảng công việc** | **Công việc cụ thể** |
| 2.1 | Công tác hỗ trợ giáo dục người khuyết tật | Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho người khuyết tật. | Kế hoạch giáo dục cá nhân cho người khuyết tật được phê duyệt. |
| Hỗ trợ người khuyết tật học tập và rèn luyện kĩ năng đặc thù, kĩ năng sống phù hợp với khả năng và nhu cầu của người khuyết tật. | Trẻ em là người khuyết tật hoàn thành chương trình học tập và rèn luyện kĩ năng đặc thù, kĩ năng sống phù hợp. |
| Hỗ trợ giáo viên trong các hoạt động chăm sóc, giáo dục người khuyết tật. | Các hoạt động hỗ trợ giáo dục người khuyết tật được hoàn thành đúng tiến độ và chất lượng yêu cầu tại chương trình, kế hoạch được duyệt. |
| Tham gia huy động học sinh khuyết tật đến trường tiểu học. | Hoàn thành kế hoạch huy động người khuyết tật đến trường học tập. |
| Hỗ trợ, tư vấn cho gia đình người khuyết tật và cộng đồng về kiến thức, kĩ năng chăm sóc, giáo dục người khuyết tật. | Các kiến thức, kĩ năng chăm sóc, giáo dục người khuyết tật được phổ biến đến từng gia đình của học sinh là người khuyết tật. |
| Phối hợp với giáo viên giảng dạy, giáo viên chủ nhiệm đánh giá học sinh khuyết tật. | Các hoạt động phối hợp đánh giá học sinh khuyết tật được hoàn thành đúng tiến độ và chất lượng yêu cầu tại chương trình, kế hoạch được duyệt. |
| Hoàn thành các chương trình bồi dưỡng; tự học, tự bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm. | Chứng nhận, chứng chỉ các chương trình bồi dưỡng. |
| 2.2 | Các nhiệm vụ khác. | Theo phân công của hiệu trưởng. | Hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng theo yêu cầu đối với từng việc được phân công cụ thể. |

1. **Các mối quan hệ công việc**

**3.1- Bên trong**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Được quản lý trực tiếp và kiểm duyệt kết quả bởi** | **Quản lý trực tiếp** | **Các đơn vị phối hợp chính** |
| Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn. | Học sinh là người khuyết tật, Học sinh giáo dục hòa nhập. | Hội đồng trường; hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỷ luật; hội đồng tư vấn; tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam; tổ chức Công đoàn; tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh; các tổ chuyên môn; tổ văn phòng; lớp học; tổ phục vụ các hoạt động giáo dục đặc thù của trường chuyên biệt. |

**3.2- Bên ngoài**

| **Cơ quan, tổ chức có quan hệ chính** | **Bản chất quan hệ** |
| --- | --- |
| Bộ Giáo dục và Đào tạo; các đơn vị thuộc Bộ. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học cơ sở nói chung, giáo dục học sinh là người khuyết tật nói riêng theo quy định. |
| Ủy ban nhân dân tỉnh  Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học cơ sở nói chung, giáo dục học sinh là người khuyết tật nói riêng theo quy định. |
| Ủy ban nhân dân cấp xã;  Phòng văn hóa xã hội và các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học cơ sở nói chung, giáo dục học sinh là người khuyết tật nói riêng theo quy định. |
| Ủy ban xã, phường, thị trấn; các trường trung học cơ sở khác. | Thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ giáo dục người khuyết tật tại địa phương; phát huy vai trò của nhà trường với cộng đồng. |
| Các tổ chức, đoàn thể khác. | Huy động sự tham gia của các tổ chức, đoàn thể vào hoạt động chăm sóc, giáo dục học sinh là người khuyết tật. |

1. **Phạm vi quyền hạn**

| **TT** | **Quyền hạn cụ thể** |
| --- | --- |
| 4.1 | Quản lý học sinh là người khuyết tật đang học tại trường trung học cơ sở được giao quản lý. |
| 4.2 | Quản lý sổ sách đối với nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật theo quy định. |
| 4.3 | Chủ động trong nội dung, phương pháp hỗ trợ người khuyết tật học tập và rèn luyện kĩ năng đặc thù, kĩ năng sống phù hợp với khả năng và nhu cầu của người khuyết tật. |

1. **Các yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, năng lực và phẩm chất cá nhân**

**5.1- Yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, phẩm chất cá nhân**

| **Nhóm yêu cầu** | **Yêu cầu cụ thể** |
| --- | --- |
| Trình độ đào tạo | Thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về trình độ chuẩn được đào tạo. |
| Bồi dưỡng, chứng chỉ | Không |
| Kinh nghiệm (thành tích công tác) | Không |
| Phẩm chất cá nhân | * Có tinh thần trách nhiệm, tận tụy với công việc, tích cực cải tiến, đúc rút kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao; * Thương yêu, tôn trọng và đối xử công bằng đối với người khuyết tật; hỗ trợ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khuyết tật; * Có trách nhiệm hợp tác với đồng nghiệp, gia đình người khuyết tật và các tổ chức, cá nhân khác trong việc hỗ trợ giáo dục người khuyết tật; * Thực hiện lối sống lành mạnh, văn minh, phù hợp với môi trường giáo dục. |

**5.2- Các năng lực**

| **Nhóm năng lực** | **Tên năng lực** | **Cấp độ** |
| --- | --- | --- |
| Nhóm năng lực chung | Giao tiếp ứng xử. | 3-5 |
| Hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp. | 3-5 |
| Thích ứng với sự thay đổi. | 3-5 |
| Tự học, nghiên cứu khoa học. | 3-5 |
| Sử dụng công nghệ thông tin. | Đáp ứng yêu cầu của công việc (do cơ quan có thẩm quyền quản lý quyết định) |
| Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc. |
| Nhóm năng lực chuyên môn | Có kiến thức hiểu biết về pháp luật, thực hiện pháp luật trong cơ sở giáo dục trung học cơ sở và văn hóa học đường. | 3-5 |
| Có hiểu biết về đặc điểm, nhu cầu của người khuyết tật; công tác hỗ trợ giáo dục người khuyết tật và các chính sách của Nhà nước, của ngành, của địa phương liên quan đến công tác hỗ trợ giáo dục người khuyết tật. | 3-5 |
| Thực hiện hoặc phối hợp thực hiện được nội dung chương trình hỗ trợ giáo dục người khuyết tật cấp trung học cơ sở. | 3-5 |
| Vận dụng được kiến thức và kĩ năng chuyên môn cơ bản vào thực tiễn hỗ trợ giáo dục cho người khuyết tật. | 3-5 |
| Có kĩ năng hỗ trợ, tư vấn, tham gia, phối hợp với giáo viên, gia đình và cộng đồng trong giáo dục người khuyết tật. | 3-5 |

|  |  |
| --- | --- |
| Tên Vị trí việc làm: **Chuyên viên về quản trị công sở** | Mã vị trí việc làm: TTHCSPT-CMDC-01 |
| Ngày bắt đầu thực hiện: 01/09/2025 |
| Địa điểm làm việc: | Trường PTDTBT THCS Pa Tần, xã Mường Chà |
| Quy trình công việc liên quan: | Thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hưởng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Trường Trung học cơ sở Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ Trường trung học cơ sở, Trường trung học phổ thông, Trường phổ thông có nhiều cấp học. Nội quy, Quy chế làm việc của đơn vị. |

**1- Mục tiêu vị trí việc làm**

Tham gia tham mưu giúp lãnh đạo cơ quan, đơn vị chỉ đạo, thực hiện các công việc theo đúng trình tự, thủ tục, tiến độ, bảo đảm chất lượng và đúng quy định, quy chế làm việc, công tác bảo mật, quản lý, lưu trữ hồ sơ theo quy định thuộc lĩnh vực công tác được phân công.

**2- Các công việc và tiêu chí đánh giá**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Các nhiệm vụ, công việc** | | **Tiêu chí đánh giá hoàn thành công việc** |
| **Nhiệm vụ, mảng công việc** | **Công việc cụ thể** |
| 2.1 | Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách, chương trình, đề án, dự án. | - Tham gia thực hiện bảo đảm điều kiện làm việc của cơ quan, đơn vị và của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan.  - Tham gia thực hiện công tác bảo đảm vệ sinh môi trường, phòng làm việc; phòng chống mối, duy trì cảnh quan sân vườn của cơ quan, trụ sở làm việc.  - Tham gia thực hiện công tác phòng chống cháy nổ, đảm bảo an ninh, an toàn trụ sở.  - Tham gia thực hiện công tác mua sắm tài sản, trang thiết bị, hàng hóa công cụ, dụng cụ, vật tư, văn phòng, văn phòng phẩm…  - Tham gia thực hiện bảo đảm thông tin liên lạc, viễn thông, truyền hình.  - Tham gia theo dõi, quản lý về mặt sử dụng, sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng, tài sản cố định, trang thiết bị làm việc, công cụ, dụng cụ phục vụ công tác chuyên môn. | Các công việc được thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật, không để xảy ra sai sót. |
|  |  | - Tham gia theo dõi, kiểm tra, giám sát, thực hiện việc bảo trì, bảo dưỡng, thay thế các hệ thống kỹ thuật của các tòa nhà trụ sở cơ quan. |  |
| 2.2 | Hướng dẫn và triển khai thực hiện các văn bản. | Tham gia theo dõi, nắm tình hình thực tiễn để kịp thời tham mưu, đề xuất với lãnh đạo xem xét, chỉ đạo xử lý những vấn đề thuộc lĩnh vực công tác được phân công. | Bảo đảm đúng tiến độ, kế hoạch, thời gian, chất lượng theo yêu cầu của cấp trên. |
| 2.3 | Kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các văn bản. | Phối hợp tổ chức sơ kết, tổng kết, kiểm tra, phân tích, đánh giá và báo cáo việc thực hiện lĩnh vực được phân công theo dõi | Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra được thực hiện đúng thời hạn quy định. |
| 2.4 | Tham gia thẩm định các văn bản. | Tham gia góp ý các Chương trình công tác, Chương trình làm việc của Lãnh đạo khi được phân công. | Nội dung tham gia góp ý được hoàn thành theo đúng kế hoạch, chất lượng do người chủ trì giao. |
| 2.5 | Thực hiện các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ. | Tham gia tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ theo nhiệm vụ được phân công. | Đảm bảo quy trình công tác và theo đúng kế hoạch về tiến độ, chất lượng và hiệu quả công việc. |
| 2.6 | Phối hợp thực hiện. | Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu hoạch định và thực thi chính sách liên quan đến ngành, lĩnh vực nhiệm vụ được phân công. | 1. Công việc, nhiệm vụ được giao thông suốt, tạo được mối quan hệ công tác phát triển hiệu quả cao.  2. Nội dung phối hợp được hoàn thành đạt chất lượng, theo đúng tiến độ kế hoạch. |
| 2.7 | Thực hiện nhiệm vụ chung, hội họp. | Tham dự các cuộc họp liên quan đến lĩnh vực chuyên môn ở trong và ngoài đơn vị theo phân công. | Tham dự đầy đủ, chuẩn bị tài liệu và ý kiến phát biểu theo yêu cầu. |
| 2.8 | Xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác năm, quý, tháng, tuần của cá nhân. | | Xây dựng, thực hiện kế hoạch theo đúng kế hoạch công tác của đơn vị, cơ quan và nhiệm vụ được giao. |
| 2.9 | Thực hiện các nhiệm vụ khác do cấp trên phân công. | | |

**3- Các mối quan hệ công việc**

**3.1- Bên trong**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Được quản lý trực tiếp và kiểm duyệt kết quả bởi** | **Quan hệ phối hợp trực tiếp trong đơn vị** | **Các đơn vị phối hợp chính** |
| Lãnh đạo trực tiếp. | Các công chức chuyên môn khác trong đơn vị. | Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Bộ.  (Lưu ý: Việc xác định đơn vị phối hợp chính cần căn cứ vào mối quan hệ của tổ chức sử dụng vị trí việc làm này). |

**3.2- Bên ngoài**

|  |  |
| --- | --- |
| **Cơ quan, tổ chức có quan hệ chính** | **Bản chất quan hệ** |
| Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có hoạt động liên quan đến ngành, lĩnh vực ......... thuộc phạm vi quản lý của đơn vị.  (Lưu ý: Việc xác định các cơ quan, tổ chức, đơn vị có quan hệ chính cần căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của tổ chức sử dụng vị trí việc làm này). | - Tham gia các cuộc họp có liên quan.  - Cung cấp các thông tin theo yêu cầu.  - Thu thập các thông tin cần thiết cho việc thực hiện công việc chuyên môn.  - Lấy thông tin thống kê.  - Thực hiện báo cáo theo yêu cầu. |

**4- Phạm vi quyền hạn**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Quyền hạn cụ thể** |
| 4.1 | Được chủ động về phương pháp thực hiện công việc được giao. |
| 4.2 | Tham gia ý kiến về các việc chuyên môn của đơn vị. |
| 4.3 | Được cung cấp các thông tin chỉ đạo điều hành của tổ chức trong phạm vi nhiệm vụ được giao theo quy định. |
| 4.4 | Được yêu cầu cung cấp thông tin và đánh giá mức độ xác thực của thông tin phục vụ cho nhiệm vụ được giao. |
| 4.5 | Được tham gia các cuộc họp trong và ngoài cơ quan theo sự phân công của thủ trưởng. |

**5- Các yêu cầu về trình độ, năng lực**

**5.1- Yêu cầu về trình độ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhóm yêu cầu** | **Yêu cầu cụ thể** |
| Trình độ đào tạo, bồi dưỡng | - Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác.  - Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương. |
| Kinh nghiệm  (thành tích công tác) | Không yêu cầu |
| Phẩm chất cá nhân | - Tuyệt đối trung thành, tin tưởng, nghiêm túc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, quy định của cơ quan.  - Tinh thần trách nhiệm cao với công việc, với tập thể, phối hợp công tác tốt.  - Trung thực, thẳng thắn, kiên định nhưng biết lắng nghe.  - Điềm tĩnh, nguyên tắc, cẩn thận, bảo mật thông tin.  - Khả năng đoàn kết nội bộ.  - Chịu được áp lực trong công việc.  - Tập trung, sáng tạo, tư duy độc lập và logic. |
| Các yêu cầu khác | - Có khả năng tham mưu, xây dựng, thực hiện, kiểm tra và thẩm định các chủ trương, chính sách, nghị quyết, kế hoạch, giải pháp đối với các vấn đề thực tiễn liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.  - Có khả năng cụ thể hoá và tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực công tác được phân công.  - Có khả năng đề xuất những chủ trương, xây dựng quy trình nội bộ và giải pháp giải quyết các vấn đề thực tiễn liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.  - Hiểu và vận dụng được các kiến thức chuyên sâu, nâng cao về lĩnh vực hoạt động và thực thi, kỹ năng xử lý các tình huống trong quá trình hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, tham mưu, đề xuất và thực hiện công việc theo vị trí việc làm.  - Hiểu và vận dụng được các kiến thức về phương pháp nghiên cứu, tổ chức, triển khai nghiên cứu, xây dựng các tài liệu, đề tài, đề án thuộc lĩnh vực chuyên môn đảm nhiệm.  - Biết vận dụng các kiến thức cơ bản và nâng cao về ngành, lĩnh vực; có kỹ năng thuyết trình, giảng dạy, hướng dẫn nghiệp vụ về ngành, lĩnh vực.  - Áp dụng thành thạo các kiến thức, kỹ thuật xây dựng, ban hành văn bản vào công việc theo yêu cầu của vị trí việc làm. |

**5.2- Yêu cầu về năng lực**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhóm năng lực** | **Năng lực cụ thể** | **Cấp độ** |
| Nhóm năng lực chung | - Đạo đức và bản lĩnh | 3-5 |
| - Tổ chức thực hiện công việc | 2-3 |
| - Soạn thảo và ban hành văn bản | 2-3 |
| - Giao tiếp ứng xử | 2-3 |
| - Quan hệ phối hợp | 2-3 |
| - Sử dụng ngoại ngữ | Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt |
| - Sử dụng công nghệ thông tin |
| Nhóm năng lực chuyên môn | - Khả năng chủ trì tham mưu xây dựng các văn bản (theo nhiệm vụ của vị trí việc làm) | 2-3 |
| - Khả năng hướng dẫn thực hiện các văn bản (theo nhiệm vụ của vị trí việc làm) | 2-3 |
| - Khả năng kiểm tra việc thực hiện các văn bản (theo nhiệm vụ của vị trí việc làm) | 2-3 |
| - Khả năng phối hợp thực hiện các văn bản (theo nhiệm vụ của vị trí việc làm) | 2-3 |
| - Khả năng thẩm định, góp ý các văn bản (theo nhiệm vụ của vị trí việc làm) | 2-3 |
| Nhóm năng lực quản lý | - Tư duy chiến lược | 1-2 |
| - Quản lý sự thay đổi | 1-2 |
| - Ra quyết định | 1-2 |
| - Quản lý nguồn lực | 1-2 |
| - Phát triển nhân viên | 1-2 |

|  |  |
| --- | --- |
| Tên vị trí việc làm: **Kế toán viên** | Mã vị trí việc làm: TTHCSPT-CMDC-02 |
| Ngày bắt đầu thực hiện: 01/09/2025 |
| Địa điểm làm việc: Trường PTDTBT THCS Pa Tần, xã Mường Chà | |
| Quy trình công việc liên quan: | Các văn bản, quy định hiện hành về công tác kế toán của đơn vị; hạch toán kế toán về thu, chi tài chính của đơn vị; báo cáo tình hình thực hiện thu, chi tài chính của đơn vị cho các đơn vị có liên quan theo quy định của pháp luật và quy định của đơn vị thuộc ngành lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý. Nội quy, Quy chế làm việc của đơn vị. |

**1- Mục tiêu vị trí việc làm:**

- Thực hiện công tác kế toán của đơn vị;

- Thực hiện hạch toán kế toán về thu, chi tài chính của đơn vị;

- Báo cáo tình hình thực hiện thu, chi tài chính của đơn vị cho các đơn vị có liên quan theo quy định của pháp luật và quy định của đơn vị.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Lãnh đạo đơn vị.

**2- Các công việc và tiêu chí đánh giá**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Các nhiệm vụ, công việc** | | **Tiêu chí đánh giá hoàn thành công việc** |
| **Nhiệm vụ,** **Mảng công việc** | **Công việc cụ thể** |
| 1 | Ghi chép, phân tích số liệu kế toán | - Ghi chép, tính toán, tổng hợp và phân tích số liệu kế toán phục vụ cho các phần hành, phần việc phụ trách, cho công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành tại đơn vị; | Số liệu, dữ liệu báo cáo, thống kê được tổng hợp, phân tích, đánh giá đầy đủ, kịp thời, chính xác, đáp ứng các yêu cầu quản lý |
| 2 | Thực hiện công tác kế toán, lập báo cáo kế toán | - Tổ chức thực hiện công tác kế toán, lập báo cáo tài chính, báo cáo kế toán quản trị, bảo quản, lưu trữ tài liệu kế toán, cung cấp thông tin thuộc phần hành, phần việc được phân công hoặc phụ trách; | Thực hiện nhiệm vụ đúng quy định, kế hoạch, đảm bảo tiến độ đề ra và chất lượng công việc |
| 3 | Tự kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật về kế toán, tài chính | - Triển khai thực hiện công tác tự kiểm tra tài chính kế toán theo quy định; | Kịp thời tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đề xuất các giải pháp tháo gỡ, khắc phục |
| 4 | Phân tích, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng tài sản, kinh phí | - Tổ chức phân tích, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng tài sản, kinh phí thuộc phần hành, phần việc phụ trách và đề xuất biện pháp quản lý, sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả các nguồn vốn hoặc kinh phí; | Số liệu, dữ liệu báo cáo, thống kê được tổng hợp, phân tích, đánh giá đầy đủ, kịp thời, chính xác, đáp ứng các yêu cầu quản lý |
| 5 | Tham gia ý kiến văn bản quy phạm pháp luật | - Tham gia ý kiến văn bản quy phạm pháp luật về kế toán; hướng dẫn về chế độ nghiệp vụ kế toán. |  |
| 6 | Các nhiệm vụ khác theo phân công của Lãnh đạo đơn vị | Thực hiện các hoạt động cụ thể do kế toán trưởng, Lãnh đạo đơn vị giao. | Hoàn thành theo yêu cầu của kế toán trưởng, Lãnh đạo đơn vị. |

**3- Các mối quan hệ công việc**

**3.1- Bên trong**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Được quản lý trực tiếp và kiểm duyệt kết quả bởi** | **Quản lý trực tiếp** (số công chức thuộc quyền quản lý) | **Các đơn vị phối hợp chính** |
| Lãnh đạo đơn vị | Không | - Các VTVL khác thuộc đơn vị;  - Các đơn vị khác có cùng mảng nhiệm vụ chính |

**3.2- Bên ngoài**

|  |  |
| --- | --- |
| **Cơ quan, tổ chức có quan hệ chính** | **Bản chất quan hệ** |
| Các tổ chức, đơn vị có liên quan. | - Tham gia các cuộc họp có liên quan.  - Cung cấp các thông tin theo yêu cầu.  - Thu thập các thông tin cần thiết cho việc thực hiện công việc chuyên môn.  - Thực hiện các báo cáo theo yêu cầu |

**4- Phạm vi quyền hạn**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Quyền hạn cụ thể** |
| 4.1 | Được chủ động về phương pháp thực hiện công việc được giao |
| 4.2 | Tham gia ý kiến hoặc kiến nghị trong điều động công chức thuộc đơn vị |
| 4.3 | Được cung cấp thông tin về công tác chỉ đạo điều hành của cơ quan trong phạm vi nhiệm vụ được giao |
| 4.4 | Được yêu cầu cung cấp thông tin, đánh giá mức độ xác thực của thông tin phục vụ cho nhiệm vụ được giao |
| 4.5 | Được tham gia các cuộc họp liên quan |

**5- Các yêu cầu về trình độ, năng lực**

**5.1- Yêu cầu về trình độ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhóm yêu cầu** | **Yêu cầu cụ thể** |
| Trình độ đào tạo, bồi dưỡng | - Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Kế toán, Kiểm toán  - Có chứng chỉ bồi dưỡng về kế toán và chứng chỉ bồi dưỡng khác theo yêu cầu của vi trí việc làm. |
| Kinh nghiệm (thành tích công tác) | Có kinh nghiệm công tác phù hợp với vị trí việc làm |
| Phẩm chất cá nhân | - Tuyệt đối trung thành, tin tưởng, nghiêm túc chấp hành chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy định của cơ quan, đơn vị.  - Tinh thần trách nhiệm cao với công việc với tập thể, phối hợp công tác tốt  - Trung thực, kiên định nhưng biết lắng nghe  - Điềm tĩnh, cẩn thận  - Khả năng sáng tạo, tư duy độc lập  - Khả năng đoàn kết nội bộ  - Phẩm chất khác (phù hợp với yêu cầu của VTVL). |
| Các yêu cầu khác | - Có khả năng, đề xuất những chủ trương, giải pháp giải quyết các vấn đề thực tiễn liên quan đến mảng công việc được phân công và liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị đang công tác;  - Có khả năng tổ chức triển khai nghiên cứu, thực hiện các đề tài, đề án thuộc lĩnh vực chuyên môn;  - Hiểu biết về lĩnh vực công tác kế toán nhà nước và định hướng phát triển. |

**5.2- Các năng lực**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhóm năng lực** | **Tên năng lực** | **Cấp độ** |
| Nhóm năng lực chung | • Đạo đức và bản lĩnh | 5 |
| • Tổ chức thực hiện công việc | 2-3 |
| • Soạn thảo và ban hành văn bản | 2-3 |
| • Giao tiếp ứng xử | 2-3 |
| • Quan hệ phối hợp | 2-3 |
| • Sử dụng ngoại ngữ | Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt |
| • Sử dụng công nghệ thông tin |
| Nhóm năng lực chuyên môn | • Khả năng tham mưu xây dựng các văn bản (theo nhiệm vụ của vị trí việc làm) | 2-3 |
| • Khả năng hướng dẫn thực hiện các văn bản (theo nhiệm vụ của vị trí việc làm) | 2-3 |
| • Khả năng kiểm tra việc thực hiện các văn bản (theo nhiệm vụ của vị trí việc làm) | 2-3 |
| • Khả năng thẩm định, góp ý các văn bản (theo nhiệm vụ của vị trí việc làm) | 2-3 |
| • Khả năng thực hiện hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ (theo nhiệm vụ của vị trí việc làm) | 2-3 |
| Nhóm năng lực quản lý | • Tư duy chiến lược | 1-3 |
| • Quản lý sự thay đổi | 1-3 |
| • Ra quyết định | 1-3 |
| • Quản lý nguồn lực | 1-3 |
| • Phát triển đội ngũ | 1-3 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Vị trí việc làm: **Văn thư viên trung cấp** | | Mã vị trí việc làm: TTHCSPT-CMDC-03 |
| Ngày bắt đầu thực hiện: 01/09/2025 |
| Địa điểm làm việc: Trường PTDTBT THCS Pa Tần, xã Mường Chà | | |
| Quy trình công việc liên quan: | Thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hưởng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Trường Trung học cơ sở Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ Trường trung học cơ sở, Trường trung học phổ thông, Trường phổ thông có nhiều cấp học. Nội quy, Quy chế làm việc của đơn vị. | |

**1- Mục tiêu vị trí việc làm**

Đảm nhiệm một hoặc một số nhiệm vụ văn thư theo yêu cầu cầu của vị trí việc làm trong bộ phận văn thư cơ quan, tổ chức hành chính từ cấp xã trở lên.

**2- Các công việc và tiêu chí đánh giá**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Các nhiệm vụ, công việc** | | **Tiêu chí đánh giá hoàn thành công việc** |
| **Nhiệm vụ, mảng công việc** | **Công việc cụ thể** |
| 2.1 | Thực hiện các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ. | Trực tiếp thực thi nhiệm vụ công tác văn thư cơ quan và các nhiệm vụ khác được cấp trên giao. | Đảm bảo quy trình công tác và theo đúng kế hoạch về tiến độ, chất lượng và hiệu quả công việc. |
| 2.2 | Phối hợp thực hiện. | Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu hoạch định và thực thi chính sách liên quan đến ngành, lĩnh vực nhiệm vụ được phân công. | 1. Công việc, nhiệm vụ được giao thông suốt, tạo được mối quan hệ công tác phát triển hiệu quả cao.  2. Nội dung phối hợp được hoàn thành đạt chất lượng, theo đúng tiến độ kế hoạch. |
| 2.3 | Thực hiện nhiệm vụ chung, hội họp. | Tham dự các cuộc họp liên quan đến lĩnh vực chuyên môn ở trong và ngoài đơn vị theo phân công. | Tham dự đầy đủ, chuẩn bị tài liệu và ý kiến phát biểu theo yêu cầu. |
| 2.4 | Xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác năm, quý, tháng, tuần của cá nhân. | | Xây dựng, thực hiện kế hoạch theo đúng kế hoạch công tác của đơn vị, cơ quan và nhiệm vụ được giao. |
| 2.5 | Thực hiện các nhiệm vụ khác do cấp trên phân công. | | |

**3- Các mối quan hệ công việc**

**3.1- Bên trong**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Được quản lý trực tiếp và kiểm duyệt kết quả bởi** | **Quan hệ phối hợp trực tiếp trong đơn vị** | **Các đơn vị phối hợp chính** |
| Lãnh đạo trực tiếp. | Các công chức chuyên môn khác trong đơn vị. | Các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan |

**3.2- Bên ngoài**

|  |  |
| --- | --- |
| **Cơ quan, tổ chức có quan hệ chính** | **Bản chất quan hệ** |
| Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có hoạt động liên quan đến ngành, lĩnh vực văn thư, lưu trữ thuộc phạm vi quản lý của đơn vị. | - Tham gia các cuộc họp có liên quan.  - Cung cấp các thông tin theo yêu cầu.  - Thu thập các thông tin cần thiết cho việc thực hiện công việc chuyên môn.  - Lấy thông tin thống kê.  - Thực hiện báo cáo theo yêu cầu. |

**4- Phạm vi quyền hạn**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Quyền hạn cụ thể** |
| 4.1 | Được chủ động về phương pháp thực hiện công việc được giao. |
| 4.2 | Tham gia ý kiến về các việc chuyên môn của đơn vị. |
| 4.3 | Được cung cấp các thông tin chỉ đạo điều hành của tổ chức trong phạm vi nhiệm vụ được giao theo quy định. |
| 4.4 | Được yêu cầu cung cấp thông tin và đánh giá mức độ xác thực của thông tin phục vụ cho nhiệm vụ được giao. |
| 4.5 | Được tham gia các cuộc họp trong và ngoài cơ quan theo sự phân công của thủ trưởng. |

**5- Các yêu cầu về trình độ, năng lực**

**5.1- Yêu cầu về trình độ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhóm yêu cầu** | **Yêu cầu cụ thể** |
| Trình độ đào tạo, bồi dưỡng | Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ và quản lý thông tin. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp. |
| Phẩm chất cá nhân | - Tuyệt đối trung thành, tin tưởng, nghiêm túc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, quy định của cơ quan.  - Tinh thần trách nhiệm cao với công việc, với tập thể, phối hợp công tác tốt.  - Trung thực, thẳng thắn, kiên định nhưng biết lắng nghe.  - Điềm tĩnh, nguyên tắc, cẩn thận, bảo mật thông tin.  - Khả năng đoàn kết nội bộ.  - Chịu được áp lực trong công việc.  - Tập trung, sáng tạo, tư duy độc lập và logic. |
| Các yêu cầu khác | - Có khả năng tham mưu, xây dựng, thực hiện, kiểm tra và thẩm định các chủ trương, chính sách, nghị quyết, kế hoạch, giải pháp đối với các vấn đề thực tiễn liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.  - Có khả năng cụ thể hoá và tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực công tác được phân công.  - Có khả năng đề xuất những chủ trương, xây dựng quy trình nội bộ và giải pháp giải quyết các vấn đề thực tiễn liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.  - Hiểu và vận dụng được các kiến thức chuyên môn về lĩnh vực hoạt động và thực thi, kỹ năng xử lý các tình huống trong quá trình hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, tham mưu, đề xuất và thực hiện công việc theo vị trí việc làm.  - Hiểu và vận dụng được các kiến thức về phương pháp nghiên cứu, tổ chức, triển khai nghiên cứu, xây dựng các tài liệu, đề tài, đề án thuộc lĩnh vực chuyên môn đảm nhiệm.  - Biết vận dụng các kiến thức cơ bản và nâng cao về ngành, lĩnh vực; có kỹ năng thuyết trình, giảng dạy, hướng dẫn nghiệp vụ về ngành, lĩnh vực.  - Áp dụng thành thạo các kiến thức, kỹ thuật xây dựng, ban hành văn bản vào công việc theo yêu cầu của vị trí việc làm. |

**5.2- Yêu cầu về năng lực**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhóm năng lực** | **Năng lực cụ thể** | **Cấp độ** |
| Nhóm năng lực chung | - Đạo đức và bản lĩnh. | 1-2 |
| - Tổ chức thực hiện công việc. | 1-2 |
| - Soạn thảo và ban hành văn bản. | 1-2 |
| - Giao tiếp ứng xử. | 1-2 |
| - Quan hệ phối hợp. | 1-2 |
| - Sử dụng ngoại ngữ. | Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt |
| - Sử dụng công nghệ thông tin. |
| Nhóm năng lực chuyên môn | - Khả năng chủ trì tham mưu xây dựng các văn bản (theo nhiệm vụ của vị trí việc làm). | 1-2 |
| - Khả năng hướng dẫn thực hiện các văn bản (theo nhiệm vụ của vị trí việc làm). | 1-2 |
| - Khả năng kiểm tra việc thực hiện các văn bản (theo nhiệm vụ của vị trí việc làm). | 1-2 |
| - Khả năng phối hợp thực hiện các văn bản (theo nhiệm vụ của vị trí việc làm). | 1-2 |
| - Khả năng thẩm định, góp ý các văn bản (theo nhiệm vụ của vị trí việc làm). | 1-2 |
| Nhóm năng lực quản lý | - Tư duy chiến lược. | 1 |
| - Quản lý sự thay đổi. | 1 |
| - Ra quyết định. | 1 |
| - Quản lý nguồn lực. | 1 |
| - Phát triển nhân viên. | 1 |

|  |  |
| --- | --- |
| Tên Vị trí việc làm: **Nhân viên thủ quỹ** | Mã vị trí việc làm: TTHCSPT-CMDC-04 |
| Ngày bắt đầu thực hiện: 01/09/2025 |
| Địa điểm làm việc: Trường PTDTBT THCS Pa Tần, xã Mường Chà | |
| Quy trình công việc liên quan: | Các văn bản, quy định hiện hành về công tác quản lý kho, quỹ đơn vị; quy trình nghiệp vụ liên quan đến kiểm soát tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá của đơn vị thuộc phạm vi quản lý; các văn bản pháp luật và văn bản hướng dẫn liên quan khác. Nội quy, Quy chế làm việc của đơn vị. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên VTVL: Thư viện viên hạng IV** | Mã vị trí việc làm: TTHCSPT-CMDC-05 |
| Ngày bắt đầu thực hiện: 01/09/2025 |
| Địa điểm làm việc : Trường PTDTBT THCS Pa Tần, xã Mường Chà | |
| Quy trình công việc liên quan | Thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hưởng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Trường Trung học cơ sở Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ Trường trung học cơ sở, Trường trung học phổ thông, Trường phổ thông có nhiều cấp học. Nội quy, Quy chế làm việc của đơn vị. |

**1. Mục tiêu vị trí việc làm**

Thực hiện các hoạt động nghiệp vụ thư viện yêu cầu chuyên môn theo phân công của cấp có thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước cấp có thẩm quyền và trước pháp luật về nhiệm vụ được giao.

**2. Các nhiệm vụ, công việc và tiêu chí đánh giá**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Các nhiệm vụ, công việc** | | **Tiêu chí đánh giá hoàn thành nhiệm vụ** |
| **Nhiệm vụ, mảng công việc** | **Công việc cụ thể** |
| 1 | Tổ chức thực hiện | | |
| 1.1 | Xây dựng kế hoạch | - Thực hiện kế hoạch hàng năm về nhiệm vụ chuyên môn đang đảm nhiệm theo phân công.  - Xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác năm, quý, tháng, tuần của cá nhân theo phân công. | Kế hoạch được xây dựng trên cơ sở nội dung kế hoạch công tác của đơn vị và được thực hiện theo đúng tiến độ. |
| 1.2 | Thực hiện các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ | - Xử lý tài nguyên thông tin, bao gồm: Xử lý kỹ thuật, xử lý hình thức, tổ chức tài nguyên thông tin có nội dung đơn giản, phổ cập.  - Tổ chức tài nguyên thông tin bao gồm: Tổ chức các loại tài liệu trong kho tài liệu và thực hiện các công đoạn thủ công trong bảo quản các loại tài liệu.  - Tham gia kiểm kê, thanh lọc tài nguyên thông tin theo phân công.  - Trực tiếp phục vụ người sử dụng thư viện. | Đảm bảo quy trình công tác và theo đúng kế hoạch về tiến độ, chất lượng, hiệu quả công việc. |
| 1.3 | Thực hiện các nhiệm vụ chung, hội họp | Tham dự các cuộc họp đơn vị theo phân công. | Tham dự đầy đủ, chuẩn bị ý kiến phát biểu theo yêu cầu. |
| 1.4 | Phối hợp công  tác | Phối hợp với viên chức, người lao động trong trong đơn vị thực hiện nhiệm vụ. | Xây dựng mối quan hệ tích cực trong công tác theo đúng quy chế, quy định. |
| 2 | Thực hiện các nhiệm vụ khác do cấp có thẩm quyền giao. | | |

**3. Các mối quan hệ trong công việc**

***3.1. Bên trong***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Được quản lý trực tiếp và kiểm duyệt kết quả bởi** | **Quản lý trực tiếp** | **Các đơn vị phối hợp chính** |
| - Cấp quản lý trực tiếp.  - Cấp có thẩm quyền. | Viên chức, người lao động trong đơn vị | Các tổ chức thuộc đơn vị |

***3.2. Bên ngoài***

|  |  |
| --- | --- |
| **Cơ quan, tổ chức có quan hệ chính** | **Bản chất quan hệ** |
| Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Chủ trì thực hiện nhiệm vụ được phân công |

**4. Phạm vi quyền hạn**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Quyền hạn cụ thể** |
| 4.1 | Trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ được phân công, báo cáo và chịu trách nhiệm trước cấp có thẩm quyền về kết quả thực hiện nhiệm vụ. |
| 4.2 | Tham dự các cuộc họp, hội nghị về lĩnh vực được phân công. |
| 4.3 | Phối hợp với các cá nhân, tổ chức khác trong việc triển khai, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao. |

**5. Các yêu cầu về trình độ, năng lực**

***5.1. Yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm và phẩm chất cá nhân***

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhóm yêu cầu** | **Yêu cầu cụ thể** |
| Trình độ đào tạo | Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp. |
| Bồi dưỡng, chứng chỉ | Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện. |
| Phẩm chất cá nhân | - Tuyệt đối trung thành, tin tưởng, nghiêm túc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của cơ quan.  - Tinh thần trách nhiệm cao với công việc với tập thể, phối hợp công tác tốt.  - Trung thực, kiên định nhưng biết lắng nghe.  - Điềm tĩnh, cẩn thận.  - Khả năng sáng tạo, tư duy độc lập.  - Khả năng đoàn kết nội bộ. |

***5.2. Các năng lực***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhóm năng lực** | **Tên năng lực** | **Cấp độ** |
| Nhóm năng lực chung | - Đạo đức và bản lĩnh | 1-2 |
| - Tổ chức thực hiện công việc | 1-2 |
| - Soạn thảo và ban hành văn bản | 1-2 |
| - Giao tiếp ứng xử | 1-2 |
| - Quan hệ phối hợp | 1-2 |
| - Sử dụng ngoại ngữ | Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt |
| - Sử dụng công nghệ thông tin |
| Nhóm năng lực chuyên môn | - Khả năng tham mưu xây dựng các văn bản (theo nhiệm vụ của vị trí việc làm) | 1-2 |
| - Khả năng hướng dẫn thực hiện các văn bản (theo nhiệm vụ của vị trí việc làm) | 1-2 |
| - Khả năng kiểm tra việc thực hiện các văn bản (theo nhiệm vụ của vị trí việc làm) | 1-2 |
| - Khả năng thẩm định, góp ý các văn bản (theo nhiệm vụ của vị trí việc làm) | 1-2 |
| - Khả năng thực hiện hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ (theo nhiệm vụ của vị trí việc làm) | 1-2 |
| Nhóm năng lực quản lý | - Tư duy chiến lược | 1-2 |
| - Quản lý sự thay đổi | 1-2 |
| - Ra quyết định | 1-2 |
| - Quản lý nguồn lực | 1-2 |
| - Phát triển đội ngũ | 1-2 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Vị trí việc làm: **Y tế trường học** | | Mã vị trí việc làm: TTHCSPT-CMDC-06 |
| Ngày bắt đầu thực hiện: 01/09/2025 |
| Địa điểm làm việc: | Trường PTDTBT THCS Pa Tần, xã Mường Chà | |
| Quy trình công việc liên quan: | Thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hưởng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Trường Trung học cơ sở Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ Trường trung học cơ sở, Trường trung học phổ thông, Trường phổ thông có nhiều cấp học. Nội quy, Quy chế làm việc của đơn vị. | |

**1. Mục tiêu vị trí việc làm:**

Chủ trì thực hiện công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục.

**2. Các công việc và tiêu chí đánh giá:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Các nhiệm vụ, công việc** | | **Tiêu chí đánh giá hoàn thành công việc** |
| **Nhiệm vụ, mảng công việc** | **Công việc cụ thể** |
| 2.1 | Công tác y tế trường học | a) Tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe người học:  - Tham mưu Ban Giám hiệu về việc bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị phòng y tế; bảo đảm vệ sinh môi trường học tập; công trình vệ sinh, thu gom và xử lý chất thải, phế liệu trong cơ sở giáo dục.  - Tham mưu việc tổ chức khám, kiểm tra sức khỏe định kỳ cho người học.  - Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh, sơ cứu, sơ cấp cứu cho người học, tư vấn cho người học về các vấn đề liên quan đến bệnh tật, yếu tố nguy cơ sức khỏe, nâng cao sức khỏe, dinh dưỡng hợp lý, phát triển thể chất, tinh thần và hoạt động thể lực theo quy định.  - Triển khai các biện pháp vệ sinh, phòng, chống dịch bệnh trong cơ sở giáo dục; bảo đảm về an toàn thực phẩm (đối với cơ sở giáo dục có tổ chức ăn nội trú, bán trú); bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, phòng, chống tai nạn, thương tích trong quá trình học tập, thực hành.  b) Lập kế hoạch hoạt động y tế trường học và tổ chức triển khai, thống kê, báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định. Đầu mối phối hợp với cơ sở y tế tại địa phương trong triển khai các hoạt động y tế trường học, xây dựng các mối liên hệ giữa trường học với gia đình và cộng đồng để giúp đỡ, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe người học. | Các công việc được thực hiện theo kế hoạch, bảo đảm đúng quy định của pháp luật và đúng tiến độ, chất lượng. |
| 2.2 | Các nhiệm vụ khác | Theo phân công của Hiệu trưởng/Ban Giám hiệu cơ sở giáo dục. |  |

**3. Các mối quan hệ công việc**

**3.1. Bên trong**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Được quản lý trực tiếp và kiểm duyệt kết quả bởi** | **Quản lý trực tiếp** | **Các đơn vị phối hợp chính** |
| Hiệu trưởng/Ban Giám hiệu cơ sở giáo dục | Phòng y tế trường học | Các tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể trong cơ sở giáo dục. |

**3.2. Bên ngoài**

|  |  |
| --- | --- |
| **Cơ quan, tổ chức có quan hệ chính** (cơ quan, tổ chức cụ thể) | **Bản chất quan hệ** |
| - Phòng văn hóa xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở y tế trên địa bàn | Hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác y tế trường học. |
| - Các tổ chức, đoàn thể tại địa phương; các cơ sở giáo dục khác. | Phối hợp thực hiện công tác y tế trường học. |
| - Các tổ chức, các chuyên gia trong và ngoài nước về y tế trường học. | Nâng cao công tác y tế trường học. |

**4. Phạm vi quyền hạn**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Quyền hạn cụ thể** |
| 4.1 | Được tự chủ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn với sự phân công, hỗ trợ của tổ chuyên môn và nhà trường. |
| 4.2 | Được đào tạo cấp chứng chỉ theo quy định; được thường xuyên bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, cập nhật kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ do ngành Y tế, ngành Giáo dục tổ chức để triển khai được các nhiệm vụ quy định. |
| 4.3 | Được ký hợp đồng, nghiên cứu khoa học tại cơ sở giáo dục khác hoặc cơ sở nghiên cứu khoa học với điều kiện bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ nơi mình công tác và được sự đồng ý của hiệu trưởng bằng văn bản. |
| 4.4 | Được tôn trọng, bảo vệ nhân phẩm, danh dự và thân thể. |
| 4.5 | Được nghỉ các ngày lễ, tết và các ngày nghỉ khác theo quy định của pháp luật. |
| 4.6 | Chấp hành các quy định của pháp luật; quy chế hoạt động, nội quy của cơ sở giáo dục. |

**5. Các yêu cầu về trình độ, năng lực**

**5.1. Yêu cầu về trình độ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhóm yêu cầu** | **Các yêu cầu cụ thể** |
| Trình độ đào tạo, bồi dưỡng | Có trình độ chuyên môn y tế từ trung cấp trở lên. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng cơ sở giáo dục và tính chất công việc y tế trường học để xác định trình độ phù hợp với chức danh nghề nghiệp được bố trí tại cơ sở giáo dục. |
| Kinh nghiệm (thành tích công tác) | Không |
| Phẩm chất cá nhân | - Có tinh thần trách nhiệm, tận tụy với công việc; có thái độ niềm nở, tận tình khi thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người học; có ý thức rèn luyện, nâng cao phẩm chất đạo đức của người làm công tác y tế.  - Thương yêu, tôn trọng và đối xử công bằng đối với người học; bảo đảm bí mật thông tin về sức khỏe của người học.  - Có trách nhiệm hợp tác với đồng nghiệp, gia đình người học trong việc bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người học.  - Thực hiện lối sống lành mạnh, văn minh, phù hợp với môi trường giáo dục. |

**5.2. Yêu cầu về năng lực**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhóm năng lực** | **Năng lực cụ thể** | **Cấp độ** |
| Nhóm năng lực chung | - Giao tiếp ứng xử. | Phù hợp với yêu cầu của chức danh nghề nghiệp được bố trí vào vị trí y tế trường học |
| - Hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp. | Phù hợp với yêu cầu của chức danh nghề nghiệp được bố trí vào vị trí y tế trường học |
| - Thích ứng với sự thay đổi. | Phù hợp với yêu cầu của chức danh nghề nghiệp được bố trí vào vị trí y tế trường học |
| - Tự học, nghiên cứu khoa học. | Phù hợp với yêu cầu của chức danh nghề nghiệp được bố trí vào vị trí y tế trường học |
| Nhóm năng lực chuyên môn | - Nắm được các chủ trương, đường lối, các quy định về công tác y tế trường học. | Phù hợp với yêu cầu của chức danh nghề nghiệp được bố trí vào vị trí y tế trường học |
| - Có kiến thức, hiểu biết về phòng, chống dịch bệnh; bảo vệ và chăm sóc sức khỏe người học, bảo đảm vệ sinh trường học và an toàn thực phẩm để hoàn thành các nhiệm vụ được giao về y tế trường học. | Phù hợp với yêu cầu của chức danh nghề nghiệp được bố trí vào vị trí y tế trường học |
| - Có hiểu biết về đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi phục vụ cho công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe người học. | Phù hợp với yêu cầu của chức danh nghề nghiệp được bố trí vào vị trí y tế trường học |
| - Xây dựng được kế hoạch và thực hiện kế hoạch tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe. | Phù hợp với yêu cầu của chức danh nghề nghiệp được bố trí vào vị trí y tế trường học |
| - Có khả năng phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tham vấn gia đình cách bảo vệ và chăm sóc sức khỏe người học. | Phù hợp với yêu cầu của chức danh nghề nghiệp được bố trí vào vị trí y tế trường học |
| Nhóm năng lực quản lý | - Quản lý sự thay đổi | Phù hợp với yêu cầu của chức danh nghề nghiệp được bố trí vào vị trí y tế trường học |
| - Ra quyết định | Phù hợp với yêu cầu của chức danh nghề nghiệp được bố trí vào vị trí y tế trường học |

|  |  |
| --- | --- |
| Tên Vị trí việc làm: **Nhân viên Bảo vệ** | Mã vị trí việc làm: TTHCSPT-HTPV-01 |
| Ngày bắt đầu thực hiện: 01/09/2025 |
| Địa điểm làm việc: | Trường PTDTBT THCS Pa Tần, xã Mường Chà |
| Quy trình công việc liên quan: | Các văn bản, quy định của nhà nước về đảm bảo an ninh trật tự, an toàn đơn vị. Nội quy, Quy chế làm việc của đơn vị. |

**1. Mục tiêu vị trí việc làm**

Thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Trụ sở, nơi làm việc của cơ quan theo phân công, đảm bảo an ninh, an toàn theo yêu cầu công tác của cơ quan.

**2. Các công việc và tiêu chí đánh giá**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Các công việc** | | **Tiêu chí đánh giá hoàn thành công việc** |
| **Mảng công việc** | **Công việc cụ thể** |
| 2.1 | Thực hiện nhiệm vụ bảo vệ trụ sở cơ quan | 1. Thực hiện nhiệm vụ chốt cổng vào, cổng ra cơ quan.  2. Thực hiện nhiệm vụ tuần tra cơ động trụ sở cơ quan; trực bảo vệ tại tầng hầm; trực ban tại sảnh trụ sở cơ quan.  3. Trực camera giám sát, trực báo cháy tại trung tâm và thông báo đến các chốt khi có sự cố. | 1. Kịp thời, chính xác.  2. Đảm bảo an ninh, an toàn trụ sở cơ quan theo nhiệm vụ được phân công. |
| 2.2 | Chế độ hội họp | Được tham dự các cuộc họp liên quan đến công tác theo phân công. | Dự họp theo đúng quy định. |
| 2.3 | Xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác năm, quý, tháng, tuần của cá nhân | 1. Kế hoạch được xây dựng theo đúng nội dung kế hoạch công tác của Phòng.  2. Công việc được thực hiện theo đúng tiến độ kế hoạch. |  |
| 2.4 | Thực hiện các nhiệm vụ khác do lãnh đạo phòng, lãnh đạo Văn phòng giao. | | |

**3. Các mối quan hệ trong công việc**

**3.1. Bên trong**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Được quản lý trực tiếp và kiểm duyệt kết quả bởi** | **Quản lý trực tiếp** | **Các cá nhân,** **đơn vị phối hợp chính** |
| Hiệu trưởng, Hiệu phó, tổ trưởng tổ hành chính |  | - Lãnh đạo phụ trách và đồng nghiệp.  - Các đơn vị thuộc cơ quan |

**3.2. Bên ngoài**

|  |  |
| --- | --- |
| **Đối tượng quan hệ chính** | **Bản chất quan hệ** |
| Công an Phường sở tại | Phối hợp thực hiện các hoạt động bảo vệ cơ quan. |
| Các đơn vị thuộc cơ quan |

**4. Phạm vi quyền hạn**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Quyền hạn cụ thể** |
| 4.1 | Được yêu cầu cung cấp thông tin, đánh giá mức độ xác thực của thông tin phục vụ cho nhiệm vụ được giao |
| 4.2 | Được tham gia các cuộc họp liên quan |

**5. Các yêu cầu về trình độ, năng lực**

**5.1. Yêu cầu về trình độ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhóm yêu cầu** | **Các yêu cầu cụ thể** |
| Trình độ đào tạo, bồi dưỡng | - Tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên và qua lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ bảo vệ.  - Có kiến thức về nghiệp vụ bảo vệ. |
| Kinh nghiệm (thành tích công tác) | - Giao tiếp; lập kế hoạch; quản lý thông tin.  - Kỹ năng nghề.  - Có kinh nghiệm theo yêu cầu ít nhất 1 hoặc 2 năm. |
| Phẩm chất cá nhân | - Tuyệt đối trung thành, tin tưởng, nghiêm túc chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy chế, quy định của cơ quan.  - Có tinh thần trách nhiệm, trung thực, giữ nguyên tắc; cẩn thận, kiên nhẫn, kiên trì; không chủ quan, nóng vội.  - Chủ động, linh hoạt. |
| Các yêu cầu khác | - Nắm được chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật Nhà nước nói chung.  - Nắm chắc các văn bản pháp luật liên quan đến công tác chuyên môn. |

**5.2. Yêu cầu về năng lực**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhóm năng lực** | **Năng lực cụ thể** | **Cấp độ** |
| Nhóm năng lực chung | - Đạo đức và bản lĩnh | 1 |
| - Tổ chức thực hiện công việc | 1 |
| - Giao tiếp ứng xử | 1 |
| - Quan hệ phối hợp | 1 |
| - Sử dụng ngoại ngữ | 1 |
| Nhóm năng lực chuyên môn | - Khả năng làm việc độc lập | 1 |
| - Khả năng triển khai nhiệm vụ | 1 |
| - Khả năng hướng dẫn thực hiện nghiệp vụ | 1 |
| Nhóm năng lực quản lý | - Quản lý sự thay đổi | 1 |
| - Ra quyết định | 1 |

|  |  |
| --- | --- |
| Tên Vị trí việc làm: **Nhân viên Nấu ăn** | Mã vị trí việc làm: TTHCSPT-HTPV-02 |
| Ngày bắt đầu thực hiện: 01/09/2025 |
| Địa điểm làm việc: | Trường PTDTBT THCS Pa Tần, xã Mường Chà |
| Quy trình công việc liên quan: | Các văn bản, quy định của nhà nước về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Nội quy, Quy chế làm việc của đơn vị. |

**1. Mục tiêu vị trí việc làm:**

Tổ chức, thực hiện các công việc liên quan đến công tác nuôi dưỡng trong các cơ sở giáo dục mầm non.

**2. Các công việc và tiêu chí đánh giá**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Các nhiệm vụ, công việc** | | **Tiêu chí đánh giá hoàn thành công việc** |
| **Nhiệm vụ,** **Mảng công** **việc** | **Công việc cụ thể** |  |
| 2.1 | Thực hiện công việc nuôi dưỡng trẻ | Xây dựng thực đơn hàng tuần, mua thực phẩm và nấu ăn phục vụ học sinh. | Kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện. |
| Phối hợp với y tế để thực hiện các biện pháp kiểm tra, lưu mẫu thức ăn để bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm. | Kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện. |
| Tư vấn cho gia đình về chế độ dinh dưỡng cho trẻ trong bữa ăn hàng ngày. | Kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện. |
| 2.2 | Thực hiện các nhiệm vụ khác do thủ trưởng giao | | |

**3. Các mối quan hệ công việc**

**3.1. Bên trong**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Được quản lý trực tiếp và kiểm duyệt kết quả bởi** | **Quản lý trực tiếp** | **Các đơn vị phối hợp chính** |
| Hiệu trưởng nhà trường/tổ trưởng tổ hành chính |  | Các tổ chuyên môn của nhà trường |

**3.2. Bên ngoài**

|  |  |
| --- | --- |
| **Cơ quan, tổ chức có quan hệ chính** | **Bản chất quan hệ** |
| Phòng văn hóa xã hội | Công việc hành chính nhằm thực hiện nhiệm vụ được giao |
| Doanh nghiệp/tổ chức có nhu cầu tài trợ, hỗ trợ học sinh | Hợp tác |

**4. Phạm vi quyền hạn**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Quyền hạn cụ thể** |
| 4.1 | **Thẩm quyền ra quyết định trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ:**  Tổ chức triển khai thực hiện các mảng công tác được Hiệu trưởng phân công theo chức năng, nhiệm vụ. |
| 4.2 | **Thẩm quyền trong quản lý cán bộ, viên chức và người lao động:** Không |

**5. Các yêu cầu về trình độ, năng lực**

**5.1. Yêu cầu về trình độ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhóm yêu cầu** | **Yêu cầu cụ thể** |
| Trình độ đào tạo | - Tốt nghiệp trung cấp nấu ăn trở lên. |
| - Lý luận chính trị: Không. |
| Kiến thức bổ trợ | - Bồi dưỡng nghiệp vụ: Đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp  - Ngoại ngữ: Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong thực hiện nhiệm vụ  - Tin học: Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ  - Kiến thức khác: Các kiến thức liên quan đến công tác nuôi dưỡng trẻ (phù hợp với yêu cầu của VTVL). |
| Kinh nghiệm (thành tích công tác) | - Có năng lực phân tích, xử lý tình huống;  - Trung thực, bảo mật, cẩn thận và chính xác trong công việc;  - Luôn học hỏi,trao dồi kinh nghiệm trong công tác chuyên môn. |
| Phẩm chất cá nhân | - Tuyệt đối trung thành, tin tưởng, nghiêm túc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của cơ quan.  - Tinh thần trách nhiệm cao với công việc với tập thể, phối hợp công tác tốt  - Trung thực, kiên định nhưng biết lắng nghe  - Điềm tĩnh, cẩn thận  - Khả năng sáng tạo, tư duy độc lập  - Khả năng đoàn kết nội bộ  - Phẩm chất khác:  + Có ý thức tổ chức kỷ luật; tinh thần trách nhiệm cao;  + Có sức khỏe tốt để thực hiện nhiệm vụ. |
| Các yêu cầu khác | - Có khả năng, đề xuất những chủ trương, giải pháp giải quyết các vấn đề thực tiễn liên quan đến mảng công việc được phân công và liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của vị trí công tác.  - Hiểu biết về lĩnh vực công tác nuôi dưỡng trẻ. |

**5.2. Yêu cầu về năng lực**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhóm năng lực** | **Năng lực cụ thể** | **Cấp độ** |
| Nhóm năng lực chung | - Đạo đức và bản lĩnh | 3 |
| - Tổ chức thực hiện công việc | 2 |
| - Giao tiếp ứng xử | 1 |
| - Quan hệ phối hợp | 2 |
| - Sử dụng công nghệ thông tin | 1 |
| - Sử dụng ngoại ngữ |
| Nhóm năng lực chuyên môn | - Nắm vững đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật về ngành, lĩnh vực công tác, các mục tiêu và đối tượng quản lý, hệ thống các nguyên tắc và cơ chế quản lý nghiệp vụ thuộc phạm vi công tác. | 1 |
| - Có khả năng tham gia xây dựng và hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách, quy định về quản lý nhà nước thuộc ngành, lĩnh vực hoặc địa phương công tác; có khả năng tham gia nghiên cứu phục vụ quản lý và xử lý thông tin quản lý. | 1 |
| - Có năng lực làm việc độc lập hoặc phối hợp theo nhóm; có kỹ năng soạn thảo văn bản và thuyết trình các vấn đề được giao tham mưu, đề xuất. | 2 |
| - Hiểu biết về mục tiêu giáo dục bậc mầm non; Nghiêm túc chấp hành các quy chế, quy định của Ngành, hoàn thành các nhiệm vụ được giao đúng thời gian quy định; | 2 |
| - Đáp ứng Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp. | 2 |
| Nhóm năng lực quản lý | Quản lý sự thay đổi | 1 |
| Ra quyết định | 1 |

|  |  |
| --- | --- |
| Tên Vị trí việc làm: **Nhân viên Phục vụ** | Mã vị trí việc làm: TTHCSPT-HTPV-03 |
| Ngày bắt đầu thực hiện: 01/09/2025 |
| Địa điểm làm việc: | Trường PTDTBT THCS Pa Tần, xã Mường Chà |
| Quy trình công việc liên quan: | Nội quy, Quy chế làm việc của đơn vị. |

**1****1. Mục tiêu vị trí việc làm**

Thực hiện công tác phục vụ các hoạt động đối nội, đối ngoại của Lãnh đạo cơ quan.

**2. Các công việc và tiêu chí đánh giá**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Các công việc** | | **Tiêu chí đánh giá hoàn thành công việc** |
| **Mảng công việc** | **Công việc cụ thể** |
| 2.1 | Thực hiện công tác phục vụ | 1. Bố trí, sắp xếp bàn ghế, phòng họp, hội trường cơ quan.  2. Chuẩn bị nước uống phục vụ hội nghị theo yêu cầu của lãnh đạo, dọn dẹp, vệ sinh phòng họp, hội trường.  3. Quét dọn vệ sinh sân, hành lang, các phòng, khu vệ sinh cơ quan, thu gơm rác, chất thải chuyển đến nơi tập kết theo quy định của Công ty vệ sinh môi trường.  4. Kiểm tra, tắt các thiết bị sử dụng sau giờ làm việc tại khu vực được phân công. | 1. Đảm bảo thực hiện tốt, chu đáo, kịp thời, trang trọng.  2. Cẩn thận, ân cần, sạch sẽ. |
| 2.2 | Chế độ hội họp | Được tham dự các cuộc họp liên quan đến công tác theo phân công. | Dự họp theo đúng quy định. |
| 2.3 | Xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác năm, quý, tháng, tuần của cá nhân. | | 1. Kế hoạch được xây dựng theo đúng nội dung kế hoạch công tác của Phòng.  2. Công việc được thực hiện theo đúng tiến độ kế hoạch. |
| 2.4 | Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND xã, Lãnh đạo Văn phòng giao. | | |

**3. Các mối quan hệ trong công việc**

**3.1. Bên trong**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Được quản lý trực tiếp và kiểm duyệt kết quả bởi** | **Quản lý trực tiếp** | **Các cá nhân, đơn vị phối hợp chính** |
| Hiệu trưởng  Phó Hiệu trưởng |  | - Lãnh đạo cơ quan.  - Lãnh đạo và chuyên viên, nhân viên cùng tổ chức.  - Các đơn vị thuộc cơ quan. |

**3.2. Bên ngoài**

|  |  |
| --- | --- |
| **Ban, bộ, ngành, địa phương có quan hệ chính** | **Bản chất quan hệ** |
| Cá nhân, tổ chức ngoài cơ quan đến thăm, làm việc với cơ quan theo kế hoạch hoặc theo yêu cầu của Lãnh đạo. | - Phối hợp thực hiện việc đón tiếp và hướng dẫn khách đến làm việc tại cơ quan.  - Thực hiện công tác lễ tân khi lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ đối ngoại (chúc mừng, thăm, viếng, ...).  - Đón, tiếp các đoàn khách đối ngoại. |
| Các đơn vị có liên quan. |

**4. Phạm vi quyền hạn**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Quyền hạn cụ thể** |
| 4.1 | Phối hợp thực hiện công tác phục vụ. |
| 4.2 | Được cung cấp thông tin về lịch công tác của cơ quan, của Lãnh đạo phục vụ cho công tác chuyên môn. |
| 4.3 | Được yêu cầu cung cấp thông tin, đánh giá mức độ xác thực của thông tin phục vụ cho nhiệm vụ được giao. |
| 4.4 | Được tham gia các cuộc họp liên quan. |

**5. Các yêu cầu về trình độ, năng lực**

**5.1. Yêu cầu về trình độ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhóm yêu cầu** | **Các yêu cầu cụ thể** |
| Trình độ đào tạo, bồi dưỡng | - Tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên.  - Kiến thức tổ chức sự kiện, quan hệ đối ngoại, đối nội.  - Kiến thức về bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn lao động. |
| Kinh nghiệm (thành tích công tác) | - Giao tiếp tốt.  - Tiếp nhận, xử lý thông tin đầy đủ, nhanh chóng, chính xác.  - Phục vụ. |
| Phẩm chất cá nhân | - Trung thực, nhanh nhẹn, nắm bắt và xử lý tình huống nhạy bén, có trách nhiệm với công việc. |
| Các yêu cầu khác | - Trang phục gọn gàng lịch sự, sử dụng và vận hành tốt các thiết bị trong hội trường, phòng họp.  - Sức khỏe tốt. |

**5.2. Yêu cầu về năng lực**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhóm năng lực** | **Năng lực cụ thể** | **Cấp độ** |
| Nhóm năng lực chung | - Đạo đức và bản lĩnh | 1 |
| - Tổ chức thực hiện công việc | 1 |
| - Giao tiếp ứng xử | 1 |
| - Quan hệ phối hợp | 1 |
| - Sử dụng ngoại ngữ | 1 |
| Nhóm năng lực chuyên môn | - Khả năng làm việc độc lập | 1 |
| - Khả năng triển khai nhiệm vụ | 1 |
| - Khả năng hướng dẫn thực hiện nghiệp vụ | 1 |
| Nhóm năng lực quản lý | - Quản lý sự thay đổi | 1 |
| - Ra quyết định | 1 |